

NĂM THỨ TĂM, SỐ 342

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BẢO NGÀY THỨ NĂM

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH  
*Đồng-dương và các thuộc địa*  
Langsa

12 tháng . . . . . 6\$ 00

Giá bán lẻ . . . . . 0 \$ 20 || Đổi nhân . . . 0\$20 timbres

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH  
*Các nước Ngoại-quốc*

12 tháng . . . . . 20 fr. 00

### LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chủ-khán-quan rõ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠN ở ngang nhà giấy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thư cho Bồn-quản LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vầy :

**LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON**

#### PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

#### BỘ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thư đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộch thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thư thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

# DẬT LUẬN

(CAUSERIES OISIVES)

### TÀI NGUYÊN VỌNG PHỄ

(Une richesse trop négligée)

#### CHƯƠNG TÂM.

(Tục biên)

Quả nhiên, nếu mà khuyên bảo những kẻ chuyên việc tờ tâm phải bỏ hết cách thức cũ dề mà dùng cách-thức langsa và trước hết phải bỏ cách dẹt annam mà dùng cách dẹt máy, tri xảo kiem thời, ắt là họ không chịu đi theo đường mới lạ, vì sợ e phải tán gia bại sản. Vả chăng, nay đã có một công-ti annam đương tính lập thử một sở như vậy, thì có lẽ vốn cũng nhẹ, vì lời lẽ cũng phải quán phan ra cho các phần hùn, lại những người đã vô hùn, dẫu có làm nghề tờ tâm hay là không thì

cũng phải đồng nhứt thể. Ấy vậy dẫu tôi có sẵn lòng khuyên những người hào phú annam có phương thế làm dặng xin hãy ra vốn mà khuyến khích công-ti ấy, thì tôi cũng sẽ chỉ dẫn cho những người làm nghề tờ tâm xưa nay và cho những kẻ muốn dặng đến nghề làm tờ tâm theo trong gia đình, đều rõ biết dẫu kẻ khác có lập dặng một lò trom tờ dẹt lụa theo cách thứ langsa thì mình lại càng dặng ích lợi thêm là bao nhiều, mà lại khỏi dỗi dờn cái chi trong những thói quen của mình làm ăn xưa nay, mình cứ giữ theo phận lợi của mình mà làm đường nào tấn bộ dặng thì ta cải lương lại mà theo, cách thức nào có lợi thì bắt chước mà dùng, cách thức nào lỗ hay là ít lời thì lại bỏ đi. Ấy

vậy thì chúng ta hãy chúc nguyên cho có kẻ lập nên một sở quay tờ dẹt lụa dề mà làm kiểu thức tại Nam-kỳ cũng như ngoài Bắc-kỳ; nếu dặng như vậy thì chắc là chúng ta sẽ mừng thấy nghề tờ tâm dẫu dàu cũng đều vẫn minh tấn bộ! Bằng như không lập dặng nên việc quay tờ dẹt lụa máy thì ta cũng còn có phương mà tấn bộ dặng, miễn là ta biết suy nghĩ luận biện, chớ đừng có cứ cái lợi nhần tiền mà theo hoài.

Bất kỳ ở đâu, hễ có lập lò dẹt mà có lò quay tờ lớn, thì phải có kén cho thiệt nhiều, mới bớt tổn phí dặng, nhưng vậy muốn cho có nhiều kén, thì phải nuôi nhiều tâm, muốn nuôi cho dặng nhiều tâm thì phải có cho dặng nhiều dàu, hễ dàu tốt là và

Mỗi nhà thơ giấy thép, đều có nhận mua nhựt trình LỤC-tỉnh-tân-văn giùm

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

GIÁ BÁN NHỰT-TRINH  
Đồng-dương và các thuộc địa  
Langsa

12 tháng . . . . . 6\$ 00

## 聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ . . . . . 0\$ 20 || Đổi nhân . . . 0\$20 timbres

GIÁ BÁN NHỰT-TRINH  
Các nước Ngoại-quốc

12 tháng . . . . . 20 fr. 00

### LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chủ-khán-quan rõ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠN ở ngang nhà giấy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thư cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vậy:

LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Noroddm — SAIGON

#### PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

#### BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thư đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộch thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thư thương nghị.

Cấm ngặt không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

# DẬT LUẬN

(CAUSERIES OISIVES)

## TÀI NGUYÊN VỌNG PHỄ

(Une richesse trop négligée)

### CHƯƠNG TÂM.

(Tục biên)

Quả nhiên, nếu mà khuyên bảo những kẻ chuyên việc tơ tằm phải bỏ hết cách thức cũ để mà dùng cách-thức langsa và trước hết phải bỏ cách dệt annam mà dùng cách dệt máy, tri xảo kiêm thời, ắt là họ không chịu đi theo đường mới lạ, vì sợ e phải tán gia bại sản. Vả chăng, nay đã có một công-ti annam đương tình lập thử một số như vậy, thì có lẽ vốn cũng nhẹ, vì lời lẽ cũng phải quán phân ra cho các phần hùn, lại những người đã vô hùn, đâu có làm nghề tơ tằm hay là không thì

cũng phải đồng nhưt thề. Ấy vậy đâu tôi có sẵn lòng khuyên những người hào phú annam có phương thế làm đăng xin hãy ra vốn mà khuyến khích công-ti ấy, thì tôi cũng sẽ chỉ dân cho những người làm nghề tơ tằm xưa nay và cho những kẻ muốn dạy đến nghề làm tơ tằm theo trong gia đình, đều rõ biết đâu kẻ khác có lập đăng một lò ươm tơ dệt lụa theo cách thức langsa thì mình lại càng đăng gích lợi thêm là bao nhiêu, mà lại khỏi đổi đời cái chi trong những thói quen của mình làm ăn xưa nay, mình cứ giữ theo phận lợi của mình mà làm đường nào tấn bộ đăng thì ta cải lương lại mà theo, cách thức nào có lợi thì bắt chước mà dùng, cách thức nào lỗ hay là ít lời thì lại bỏ đi. Ấy

vậy thì chúng ta hãy chúc nguyên cho có kẻ lập nên một sở quay tơ dệt lụa để mà làm kiểu thức tại Nam-kỳ cũng như ngoài Bắc-kỳ; nếu đăng như vậy thì chắc là chúng ta sẽ mừng thấy nghề tơ tằm đâu đâu cũng đều văn minh tấn bộ! Bằng như không lập đăng nên việc quay tơ dệt lụa máy thì ta cũng còn có phương mà tấn bộ đăng, miễn là ta biết suy nghĩ luận biện, chớ đừng có cứ cái lợi nhân tiền mà theo hoài:

Bất kỳ ở đâu, hễ có lập lò dệt mà có lò quay tơ lớn, thì phải có kén cho thiệt nhiều, mới bớt tổn phí đăng, nhưng vậy muốn cho có nhiều kén, thì phải nuôi nhiều tằm, muốn nuôi cho đăng nhiều tằm thì phải có cho đăng nhiều dâu, hễ dâu tốt là và

Mỗi nhà thơ giấy thép, đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

sung đủ, thì tâm dặng no nê mới tốt con, kén mới lớn mà tơ mới nhiều, dẹt mới lợi hơn. Ấy đó ngoài Bắc-kỳ cũng như vì cái lợi mà dặng tấn bộ cải lương thành tựu như vậy! Các sở quây tơ cũng mua kén annam hạng thường mà rẻ giá. Người Nam ta nuôi tầm cho ăn ít và thất thường lại còn phải nhiều chứng bệnh truyền nhiễm, cho nên kén hèn và tơ xấu lắm, một kilo kéo chẳng dặng bao nhiêu sợi, chớ còn kén langsa thì một kilo ít trái mà nhiều tơ hơn kén ta, ấy vậy mà những nhà nuôi tầm no đủ hơn, kỹ lưỡng hơn, giữ gìn sạch sẽ hơn thì lấy dặng kén tuy là còn chưa tốt bằng kén langsa cùng Nhựt-bồn, nhưng mà cũng đã tốt hơn xưa; nhà nào không quây, thì có kén bao nhiêu đem bán mấy sở quây dẹt máy cũng mua cho hết, lại hề kén tốt hơn thì nặng cân hơn, thơm nhẹ công hơn mà dặng tơ nhiều và tốt hơn, cho nên người ta mua mắc giá hơn, bởi vì một kilo thì có 80 cho đến 120 trái kén mà thơm ít ngày giờ hơn là 200 kén xấu. Bởi đó cho nên những nhà nuôi tầm có trí đều ức muốn biết tại làm sao mà kén của mình bán nửa đồng một kilo còn của người ta ở một bên mình mà lại bán dặng tới 8 cắt, như muốn biết thì hỏi người ta thì ắt là người ta trả lời rằng: « anh hãy làm theo như tôi, phải giữ cho tầm đừng có bệnh hoạn, phải xin nhà nước hay là các sở quây tơ dẹt lụa thì người ta sẽ cho không giống tầm đã lụa lọc rồi mà lấy tinh những trứng bướm-bướm không bệnh hoạn gì hết. Như vậy thì dẽ mới có tầm lớn con và mạnh mẽ, ít hao mà lại ăn nhiều; nhưng mà một ounce là 20 grammes trứng thì nở ra ít nĩa hơn, ít tầm hơn, song dặng kén nhiều cân hơn và nuôi cũng tốn hết bấy nhiêu dầu mà thôi. Giá như một gĩa lụa thì nuôi dặng mười mái gĩa, cho ăn đủ ba tuần lễ, bây giờ cũng bấy nhiêu lụa đó mà nuôi cho dặng một trăm mái, cho ăn cũng bấy lâu, thì có lợi gì đâu! Bởi vì nếu gĩa nó không chết, thì còn lại bao nhiêu nó cũng ốm, không dẽ, mà ăn thịt

bán cũng chẳng ai mua, có mua người ta cũng mua rẻ.

Những kẻ chẳng thất công gì hơn ai, mà lại dặng kén tốt hơn của người ta, như không quây dẹt thì bán dặng nhiều tiền hơn, còn như có quây dẹt thì lại nhiều tơ hơn mà dưng, những kẻ ấy tự nhiên phải thấy rõ khi trước cái số đoản của mình ở tại nơi đâu. Như đã thấy mình làm dặng kén tốt nhiều lời, mà không có đủ dầu mà nuôi tầm thêm cho nhiều, thì hề nhà dẽ tầm ắt mau mau kiếm dầu trong làng trong xóm mà mua, có mắc hơn mọi ngày cũng mua, rồi kẻ trồng dâu, chắc hẳn có mỗi hàng thì lại lổi há trồng dâu thêm xung quanh rào, hoặc có khi một đôi mẫu thì mỗi mẫu lại ít lợi ra hơn một mẫu ruộng, rất nhiều. Người trồng dâu không mà bán lá mà nếu trồng kỹ càng, vun quén, tốt phân tro thì cũng bán dặng lên giá, bởi vì tơ tốt là nhờ tầm nuôi đặc kỹ sở dưỡng, ấy con tầm bên langsa tốt và mạnh hơn là cũng nhờ có bấy nhiêu đó, là bởi tốt nuôi hơn. Thí dụ: như trong các trường bên langsa, học trò hay chơi nuôi tầm dậu dẽ trong ngăn tủ, mà không có lá dâu mà cho ăn cho thường, phải lấy cải điệp mà cho ăn, cho nên con tầm không dài dặng năm phần như tầm thường bên langsa, may thì dài vừa bằng tầm annam Ấy vậy thì chừ vị đã trường tất các công việc phải làm: là cho tầm ăn lá dâu tốt cho phủ phê cho nó lớn mạnh, kéo tơ cho nhiều, cho tốt; — Phải kiểm giống tốt cho khỏi bệnh hoạn thì khỏi hao chết nhiều, đã tồn và thất công vô ích, ấy đó là phần tài chuồng; còn thơm kén cho ra tơ nhiều và tốt, rồi quây dẹt mà bán cho dặng giá, là về phần công nghệ.

Dầu xấu tốt thì dầu dàu cũng đã có kén sẵn, vậy trước hết chúng ta phải nghĩ cách thế mà làm cho ra lợi đến nơi, rồi sau hết chúng ta sẽ nghĩ đến cách lựa giống, dẽ tầm và trồng dâu.

**NÔNG VỤ TÙNG ĐÀM**

(Choses agricoles)

**Canh nông học**

(Bài tựa)

Trước bắt đầu học canh nông thì tôi muốn chỉ cho khán quan biết học canh nông có những ích lợi gì.

Vấn nhiều người annam ta tưởng sự học canh nông là có ích cho những người nhà quê mà thôi; vì rằng học cho biết phép làm ruộng thì mất ngày giờ, chỉ cứ theo dõi ông bà thuở trước làm sao nay cứ y vậy không cần canh cải, thì cũng được mùa màng tốt vậy; còn dẽ ngày giờ mà học chữ thì sang hơn và có ích hơn.

Thiệt tôi không dám trách rằng ông bà chúng tôi thuở trước không biết làm ruộng, song cũng nên nói ông bà mình đã biết một chuyện mà còn sót lại mười chuyện, nhờ sự lâu năm chầy tháng lớp hậu sanh tấn lên học biết nhiều hơn rồi do theo sự ông bà bày ra trước mà canh cải thêm cho hoàn toàn, thì lấy được lợi hơn nữa.

Hoặc có kẻ nói rằng: Có chuyện chỉ mà phải đi học, thử cày lừa gác hái ai mà không biết học một lúc thì thạo hết, mà thấy có lợi gì hơn ông bà xưa đâu.

Như nói vậy thì lầm lắm.

Cho được dặng mặt người làm ruộng giỏi thì phải thạo biết cho tất cả việc canh nông, thiếu chỉ là việc phải học. dẽ tôi kê ra đây cho chừ công trường tất: Trước hết học thảo mộc nghĩa là học về các phần trong cây cối rồi trải qua các thứ loài cây; rồi tới học về các thứ bình trong cây các thứ loài sâu hay phá cây, hóa học canh nông là học cách dọn phân, học phong thổ và khí trời ăn chịu với thảo mộc thế nào. Vậy những đồ khí cụ dẽ là ruộng, học biết mọi thứ cây cần dùng về việc gì, học về những vật có lẽ ở trong cây lấy ra hay là trong thú, vật lấy ra dẽ bán thú lợi, học làm vườn, về các cây trồng trong vườn, cây mọc trên rừng, học nuôi lục súc, học thuốc chữa thú vật, học cách làm chuồng cần dùng cho mỗi con thú vật, sau hết học chớ biết luật phép của người

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

làm ruộng phải làm... Nếu nhiều người ta... thì không... Giả như... dẽ cho kẻ... mà thú lợi... tới muốn... châu thành... chỉ chớ thì... không dưng... Chừ còn... nhứt: là... giới, Bởi... có lợi thì... hơn là kẻ... nông phu...

**TINH**

Thiền... Anh, giữ... với nhau... chiến này... diễn thuyết... là Sir Edu... nghi-viện... Commune... vào báo... quán xin... Quan n... Tuân-l... lấy cuộc... nước Anh... cho cá Âu... Đến nay... quá; đến... tinh là thể... Đức-quốc... thổ, cho nh... giữ được...

Mã

làm ruộng phải lo giữ và các bồn phân phải làm.

Nếu như khán quan mà đọc thử bao nhiêu sách vở ở bên Âu-châu người ta làm để dạy học các đều ấy thì khán quan mới rõ nghề canh nông thật khó.

Giả như anh Ất nói rằng: Việc ấy để cho kẻ ở nhà quê muốn có thỏ nghĩ mà thử lợi thì nên học, chớ như tôi bực này thì tôi muốn làm quan, hoặc tôi muốn lo cho có số mần ở nơi châu thành thì học canh nông làm chi cho thất công mất giờ. Vì học mà không dùng thì học làm chi?

Chư công ôi! ở đời có 2 việc cần nhất: là việc ăn xài cùng là sự mạnh giỏi. Bởi ấy người ta hay nói ở đời có hai thứ người làm ích cho xã hội hơn là kẻ làm thầy thuốc cùng người nông-phu. Minh bước ra dạo chơi

nơi thành phố ăn mặc y phục tốt xấu cũng không hại chi. ở nhà bần chật hay là ở rộng rãi thì không làm sao, mà nếu minh không ăn thì chắc chết.

Ất rằng: Tôi muốn ở châu thành, cũng được, mà Ất ở châu thành nếu nghèo khổ có sang chi hơn kẻ ở ruộng mà giàu có. Nếu Ất không được giàu thì làm việc tẻ ra đồng nào xài thì lấy sắm áo quần nón giày, thuốc hút còn bao nhiêu thì để chạy ăn cho đủ tháng. Mà nếu xảy ra lúc gạo tăng giá đồ ăn mắc thì Ất lấy đâu mà nuôi lỗ miệng cho đủ ắt là Ất phải chết.

Vậy thì phải lo làm sao ch... lúa gạo được chời chớ trong xứ. Phải học canh nông, song người làm ruộng mắc lo cày sâu cuốc bẫm ngày giờ đâu đủ mà học.

Vậy thì những kẻ ở thiềng-thi có

giờ rảnh rảnh học giùm cho mấy người ấy làm sách giảng dụ, những đều mới, cái nào tốt hơn thì biên ra mà dạy người học làm theo.

Đó chư công rõ học nghề canh nông thiệt rất là cần ích cho mọi người trong xã hội là dường nào.

(Còn nữa)

### LỜI RAO CẦN KÍP

Bồn-quán rao cho chư vị rõ vì lúc này ấn quán mua chưa đặng nhiều giấy, nên Bồn-quán phải bớt cỡ nhứt-trình lại còn 24 trang, nghĩa là bớt 4 trang Tân-học văn-tập và 4 trang Cours de langue annamite mà chớ giấy mới chớ qua thì sẽ cứ in 32 trang như trước.

Xin khán quan miễn phiền.

Bồn quán.

# THỜI CUỘC

(ACTUALITÉS)

## TÌNH PHÁP VỚI ANH

(France et Angleterre)

Muốn biết nước Pháp và nước Anh, giữ tình bằng hữu khán khích với nhau thế nào trong cuộc tranh chiến này, thì không gì bằng đọc bài diễn thuyết của quan ngoại-bộ Anh, là Sir Edward Grey đọc giữ thứ dân nghị-viện Luân-đốn (Chambre des Communes ngày 4 aoút mới đây, đăng vào báo « Courrier d'Haiphong » bồn-quán xin dịch ra sau này :

Quan ngoại-bộ diễn thuyết rằng: « Tuân-lễ trước thì ta cố sức cầu lấy cuộc hòa. Chẳng những hòa cho nước Anh mà thôi, mà lại cầu hòa cho cả Âu-châu nữa.

Đến nay, tình cảnh xảy biến mau quá, đến nỗi khó mà luận được hiện tình là thế nào. Duy rõ một điều là Đức-quốc với Nga-quốc đã giao chiến thờ cho nhau, thì cuộc hòa chẳng lẽ giữ được nữa.

Trước khi bày tỏ Nghị-viện hiểu ý chánh-phủ nghĩ thế nào thì tôi xin bày tỏ phận-sự chánh-phủ và phận sự nghị-viện trong các công việc phải toan liệu này.

Xin nghị-viện hãy biết rằng cho đến bây giờ chúng tôi vẫn cũng còn cố sức giữ lấy cuộc hòa. Trong việc Balkans, chánh-phủ nước ta làm hết sức mà giữ lấy hòa, mà chánh-phủ ta và liệt-cường đã cùng nhau giúp được một phần lớn (trong việc điều đình cuộc ấy thì đã đặc kỳ sở nguyện. Tuy rằng trong liệt-cường có nhiều nước coi tình hình lắm điều ngăn-trở, vậy mà cuộc giải hòa tình cũng đã xong

Đến như việc ngày nay, thì cuộc hòa không thể giữ nổi được nữa, vì tại việc gấp lắm, ngày giờ chẳng đủ mà điều đình. Và trong liệt-cường có nhiều nước phải sắp đặt cho chóng xong mấy điều cần, dầu cho phải dùng đến quân-lực cũng phải liêu.

Chánh-phủ ta lần này phải chịu

rằng cuộc hiểu-hòa của liệt-cường không tình xong được.

Tôi chẳng muốn kể dài làm chi về nỗi ấy, mà cũng chẳng muốn tìm xem nên trách ai, vì tôi chỉ muốn xét đến quyền-lợi nước anh, danh-dự nước Anh, và phận sự nước Anh của ta trong cuộc này mà thôi, còn các tình yêu ghét trọng khinh, thì chả lo tới một để xét xem bởi sao cuộc hòa-bình chẳng giữ được.

Các việc xảy ra trong tuần lễ mới đây, trong khi ta lo giữ cuộc hòa, thì nay mai có xảy ra thế nào thì ta xin đoán ra để ai nấy đều rõ biết. Tôi chắc rằng hề xem vào những việc đó thì biết chánh-phủ ta đã kiệt kỳ lực, đã tận kỳ tâm, đã gần công hết sức đặng mà giữ cho có hòa-hảo vậy. Dân ta hãy xem đó mà xét nghĩ bởi đâu mà cuộc hòa phải dứt như vậy.

Vậy tôi xin nói nghĩa-vụ nước ta trong lúc này làm sao. Tôi đã nói hẳn với nghị-viện rằng hề sinh sự ra, thì chính-phủ sẽ đến tại trước Nghị-viện

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

NG ĐÀM

(les)

học

anh nông thì quan biết học lợi gì. Nam ta tưởng ích cho những i; vì rằng học thì mất ngày bà thuở trước không cần canh a mắng tốt vậy; học chữ thì sang.

trách rằng ông róc không biết g nên nói ông chuyện mà còn phò sự lâu năm nh tấn lên học theo sự ông bà cũ thêm cho e lợi hơn nữa. g: Có chuyện chừ cây bừa gác học một lát, thì lợi gì hơn ông

m làm. người làm ruộng ết cho tất cả việc là việc phải học, chư công trường ảo một nghĩa là ong cây cối rồi cây; rồi tới học cây các thứ loài a học canh nông n, học phong thổ ói thảo mộc thế ó khi cụ để là ấ thứ cây cần dùng hững vật có lẽ ở là trong thú vật i, học làm vườn, ung vườn, cây mọc lục súc, học thuốc cách làm chường con thú vật, sau t phép của người

ân giùm

mà bàn định xem nước ta nên xử thế nào. Trước hết tôi xin khai ở đây rằng chánh-phủ ta không có kết thân kín nhiệm với ai cả.

Ở Âu châu ngày nay có hai cánh liệt-cường tương-đối với nhau : Một là Tam-liệt-cường giao-kết (Triple alliance : Đức-quốc, (Allemagne) Úc-quốc (Autriche) và I-quốc (Italie). Hai là Tam-liệt-cường giao-hiệp (Triple entente : Pháp-quốc, (France) Anh-quốc, (Angleterre) Nga-quốc (Russie).

Tam-liệt-cường giao-hiệp chẳng phải là một cuộc giao kết, chỉ đồng tâm với nhau trong việc giao-thiệp mà thôi.

Nghị-viện hãy còn nhớ việc năm 1908, khi nước Úc-quốc sáp nhập đất Bosnie và đất Herzégovine. Khi ấy có một quan thượng-thor Nga sang thành Luân-đốn, thì tôi có nói ngay với quan thượng-thor Nga rằng việc đó là một việc riêng của các xứ Balkans. Và cứ như ý dân ta thì tôi chẳng dám hẹn ước với Nga điều gì cả. Từ ngày ấy cho đến hôm qua là mồng 9 aoút rồi, thì việc đó không ai nói đến nữa. Ngoại trừ việc lấy sự giao thiệp mà giúp Nga, chánh-phủ ta không có hứa giúp Nga việc gì khác nữa.

Việc tôi là phải bày tỏ cho nghị-viện biết rõ những điều thuộc về phận sự nước nhà, bởi vậy tôi xin kể lại việc cũ từ năm 1906.

Trong khi liệt-quốc hội-đồng ở thành Algésiras (I-pha nhỏ) để bàn về việc Maroc thì nước ta đương có việc tranh cử đòi Tòa-Thượng-thor mới, nghĩa là chánh buổi đương bầu cử lại các nghị-viện. Vậy có ông đã hỏi tôi rằng hễ Pháp với Đức có gây việc đánh nhau, thì nước Đại-Anh sẽ đem quân khi mà giúp Pháp chăng? Tôi có đáp rằng phạm việc gì tôi cũng phải theo ý dân cả mà trước khi biết ý dân, thì tôi chẳng dám hứa với nước nào điều gì sót. Tôi đáp nữa rằng cứ như ý riêng của tôi, thì nước Anh nước Pháp nguyên đã có giao ước với nhau về việc Maroc, vì bằng có tranh-chiến xảy ra về việc ấy, thì tôi tưởng ý dân nước Đại-anh sẽ

đồng-thanh mà chịu cho chánh-phủ đem quân cứu viện Đại-pháp.

Tôi nói vậy chẳng phải là tôi hẹn gì với ai, mà tôi cũng chẳng ngầm đe ai, tôi một muốn tỏ cái lý tưởng riêng của tôi, mà lý tưởng riêng ấy nước Đại-pháp cũng đã ưng nhận và bảo tôi rằng : « Nếu qui-quan tưởng ý dân qui-quốc ủng trợ lực cho Pháp quốc chúng tôi, thì hai nước ta nên cho bộ-binh và bộ thủy hội nhau bàn luận, đặng khi một ngày nó có xảy ra việc gì, thì quân hai nước ta được tâm-đầu ý hiệp mà giữ lấy nhau ».

Sứ nước Pháp nói rất phải, cho nên tôi cũng ưng đề hai bộ binh và của Đại-thủy Anh, cùng với bộ-binh, bộ-thủy Đại-pháp hiệp bàn với nhau, nhưng có giao trước với nước Pháp rằng hai bên chỉ bàn việc nhau chớ không có ý doan-tróc với nhau điều chi cả.

Đầy kể đến việc Agadir (Maroc) năm 1906 tôi đã xử việc ấy thế nào bây giờ tôi cũng cứ một mực ấy mà xử với nước Đại-pháp như vậy. Trong năm 1912, thì hai nước cũng định rằng việc đã bàn luận với nhau đó điều hiệp ý mỗi người cả, vậy nên trao thơ cho nhau mà làm tin, thì ngày 22 novembre 1912, tôi có gởi một cái thơ cho quan Sứ-thần nước Đại pháp thì quan sứ cũng gởi lại cho tôi một bức thơ trả lời. Thơ ấy ngày nay ai ai cũng đã biết cả, sứ-thần hai nước giao ước nhau những điều gì, song chẳng bên nào có hứa quyết điều gì với bên nào cả.

(Còn nữa)

### SỰ TÍCH CÁN ĐO CUỘC CHIẾN TRANH NƯỚC LANGSA VỚI NƯỚC ĐỨC-QUỐC

Trước khi cắt nghĩa duyên cớ sự tranh hùng ngày nay của nước Langsa và Đức-quốc, chúng ta tưởng rất hữu ích, nên phải cắt nghĩa cội rễ nước Đức-quốc cho chư vị khán quan tường lãm.

#### I. — Đức-quốc

Cách hai trăm năm nay, nước đương thời kêu là Đức-quốc là một xứ thâu hiệp các đại ban tiểu ban,

các châu trấn, các thành độc lập xung hùng, những xứ kể trên đây, đều riêng nhau, các cứ nhưt phượng, không nước nào lũng nước nào cả thảy.

Xứ thì có một ông hoàng cai trị và truyền tử lưu tôn, xứ thì cứ đặt một hội viên quan đặng chấp chưởng quốc chánh ; chỗ thì phục tùng một ông chúa xứ hay là một ông Giám-mục.

Năm 1700 có một vị chúa xứ cai trị một nước trong mây xứ kể trên đây, tên là Phổ-lỗ-si Prusse) lập đặng nước ấy một đạo binh mà xưng vương.

Vua này và sau con cháu nối nghiệp đều gồm hết các sự quyền lợi trong nước, để làm một việc : là tu lập binh quyền mà thôi.

Lấy sự ấy mà xét thì những sự gây ra cuộc chiến chinh, giặc giã là thật một nghề nghiệp thủ lợi của Phổ-lỗ-si, nhờ đạo binh lập ra ấy nên nước Phổ-lỗ-si cứ sanh sự, giặc giã luôn luôn, và cũng nhờ đó mà mở rộng biên-cương, xâm lăng lân quốc.

Bởi vậy cho nên sau lại nước Phổ-lỗ-si này đặng đứng vào hạng với các liệt cường đại quốc.

Cuộc chiến tranh với nước Langsa trong năm 1870 và 1871 lại làm cho Đức-quốc nổi danh. Khi ấy bởi tại nước Langsa chơn tình, không đề phòng cụ bị, nên đầu cho tướng sĩ hết lòng gan dăm chống cự mà cũng phải thua, lại bị nước Phổ-lỗ-si chiếm đoạt hai tỉnh là tỉnh Alsace và Lorraine. Từ đó về sau nước Phổ-lỗ-si mới thành ra một nước quốc phú binh cường, xưng hiệu là Đức-quốc (Allemagne) mà vua Phổ-lỗ-si chấp chưởng binh quyền.

Sự cắt nghĩa trước đây làm cho hiểu rõ Đức-quốc thật là bởi nước Phổ-lỗ-Si cầm quyền điều khiển, nên có tánh cường bạo hung hăng, chỉ quyết sanh sự giặc giã mà xâm lăng nước này chiếm đoạt nước kia.

Từ năm 1871 về sau, thì sự tham ô tâng bạo nước này càng ngày càng

Mỗi nhà thơ giãv theo đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

lộng và thủy, chán c một lòn sự tích

II. —

Nước cường t Úc-quốc phải gia hiệp nh mà thủ. Nếu là cho rõ. lạc giữa Nước với các n một biên quốc thì (tigue) là thông v > Bởi nh hai nước thông lư xét ra ch thất thế địa phận Vi có ả trườg việ ch có n hiến. Tôn nu chiếm củ minh th (Mer Méd

III. —

Cho đạ cường bạo liệt-cường, chấp chĩn Vi vậy các phải xuất binh m. bổ dân trấ là việc rất nặng nề ch lại thêm n nhai và th Có hai n hành hơn 1 nước Lang

MỖ

thành độc lập  
xử kể trên đây,  
r nhứt phương,  
g nước nào cả

hoàng cai trị và  
thi cử đặt một  
áp chứng quốc  
tùng một ông  
ông Giám-mục.

vị chúa xứ cai  
này xử kể trên  
(Prusse) lập đảng  
binh mà xưng

châu nổi nghiệp  
quyền lợi trong  
việc: là tu lập

những sự gây  
giặc giã là thật  
lợi của Phổ-lô-  
ra ấy nên nước  
tr giặc giã luôn  
đó mà mở rộng  
g lan quốc.

tu lập nước Phổ-  
ng vào hàng với  
ốc.

với nước Langsa  
871 lại làm cho  
Khi ấy bởi tại  
tinh, không dễ  
u cho tướng sĩ  
ống cự mà cũng  
e Phổ-lô-si chiếm

li Alsace và Lor-  
u nước Phổ-lô-si  
nước quốc phú  
hiệu là Đức-quốc  
a Phổ-lô-si chấp

ốc đây làm cho  
c thật là bởi  
âm quyền điều  
cường bạo hung  
h sự giặc giã mà  
chiếm đoạt nước

sau, thì sự tham ó  
càng ngày càng

ấn giùm

lộng và lập thêm binh bộ và binh  
thủy, ấy là một sự làm chững chắc  
chấn của nước Đức-quốc, duy có  
mặt lòng mong lo chiếm đoạt mà thôi,  
sự tích quả thật như vậy chẳng sai.

**II. — Nói về các nước giao lân của Đức-quốc**

Nước Đức-quốc ép hai nước Liê-  
cường trong cõi Âu-châu (Europe) là  
Úc-quốc (Autriche) với I-quốc (Italie)  
phải giao lân với mình dạng hoặc  
hiệp nhau mà công hay là giúp nhau  
mà thủ.

Nếu lấy địa đồ cõi Âu-châu mà xem  
cho rõ, thì địa cuộc ba nước này toạ  
lạc giữa cõi Âu-châu.

Nước Đức-quốc dạng thông lưu  
với các ngoại quốc thì duy nhờ có  
một biển phía bắc mà thôi, còn Úc-  
quốc thì nhờ có biển hồ (Mer Adria-  
tique) là nhánh biển địa trung hải  
thông vô.

Bởi nhờ có giao lân với I-quốc nên  
hai nước trên đây mới có đường  
thông lưu qua biển địa trung hải, song  
xét ra cho rõ mà coi thì ba nước này  
thất thế cuộc thương mãi là bởi tại  
địa phận như vậy.

Vi có ấy nước Đức-quốc hằng vọng  
trưởng việc chiếm đoạt các nước dạng  
cho có một miếng đất dựa theo mé  
biển.

Còn nước Úc-quốc thì cũng trông  
chiếm cứ cuộc đất nào cho nước  
mình thông lưu ra biển địa trung hải  
(Mer Méditerranée).

**III. — Cuộc phòng bị của các nước khác**

Cho dạng giữ phòng sự tham ó  
cường bạo của Đức-quốc thì các nước  
liêc-cường trong cõi Âu-châu phải  
chấp chính binh quyền cho mạnh mẽ.  
Vi vậy các nước này mỗi năm đều  
phải xuất tiền bạc vô số mà tu lập  
binh mã. Nếu tu lập binh mã thì phải  
bổ dân tráng lực đi lính nhiều năm  
là việc rất nặng nề cho các nước và  
nặng nề cho gia quyến mỗi người,  
lại thêm ngăn trở trong cuộc sanh  
nhai và thương mãi.

Có hai nước bị Đức-quốc hay dòm  
hành hơn hết là nước Nga-la-Tur và  
nước Langsa.

Nước Nga-la-tur (Russie) là một nước  
địa phận rộng lớn, phía nam thì dặng  
nhiều chỗ điền phi địa quăng, trồng lúa  
lúa mì đủ cho hơn dân một phần cõi  
Âu-châu chi dụng. Còn nước Đức-  
quốc thì địa cuộc khô khan, việc  
canh-nông rất nên khó nhọc, và mùa  
màng không đủ mà chi dụng trong  
xứ minh. Vi vậy nên Đức-quốc hằng  
mong lòng chiếm đoạt mấy tỉnh địa  
lợi của Nga-la-tur.

Nước Langsa địa cuộc dạng ba  
phần giáp ra mé biển, còn việc địa  
lợi sanh sảng rất nhiều. Cuộc đại lợi  
và việc phủ cường của nước Langsa  
dục cho Đức-quốc sanh lòng tham lam  
đã nhiều năm rồi nước Langsa và  
nước Nga-la-tur biết ý tham ó của  
Đức-quốc, nên hai nước kết nghĩa  
giao lân với nhau dạng đề đề phòng  
tương trợ mà chống cự với Đức-quốc  
và hai nước giao lân của nó.

Nước Anh-quốc (Hồng-mao) cũng  
phải phòng bị và coi chừng việc binh  
quyền của Đức-quốc. Địa thế của  
Anh-quốc (Hồng-mao) thì ở đầu  
miệng biển bắc, sự giàu có thanh lợi  
của các thuộc địa và cuộc thương mãi  
rất mạnh mẽ của nước Anh-quốc  
cũng làm cho Đức-quốc dục lòng tham  
lam.

Bởi Đức-quốc đã lập ra một đạo  
thủy sư rất mạnh, nên tỏ ý muốn  
tranh thắng bại với Anh-quốc dạng  
đọc chiếm hải quyền.

Vi như Đức-quốc mà thắng  
dạng nước Langsa, thì Anh-quốc cũng  
khó bề đối địch với Đức-quốc và  
phải hưu hũy cuộc thương mãi, lại  
mất các thuộc địa của mình. bởi tại  
có ấy nên đầu nước Langsa không  
giao lân với Anh-quốc nhưng mà ai  
cũng đều rõ biết, chẳng những là hai  
nước này đồng hiệp nhau mà thôi,  
lại cũng hiệp với nước Nga-la-tur nữa,  
cả ba nước đều ra sức bảo thủ sự  
binh yên trong thiên hạ, và trong cơn  
nguy hiểm, thì lại ra sức chống cự  
đặng ngăn lòng tham ó cường bạo  
của Đức-quốc.

Bởi ba nước là Anh-quốc, Langsa  
và Nga-la-tur đã biết trước Đức-quốc  
quen thói dòm hành, ắt là một ngày

kia sẽ giấy động cang qua, và xâm  
lãng biên cảnh, mà làm cho mất sự  
thái bình trong cõi Âu-châu nên đã  
hiệp nhau lo bề cự địch vì chắc rằng  
sự chiến tranh cùng Đức-quốc chẳng  
kiếp thì chầy cũng phải đến.

**IV. — Có tích cuộc chiến tranh**

Nhơn vì nước Nga-la-tur, Langsa và  
Anh-quốc hiệp đồng nên giữ sự thái  
bình đã dạng nhiều năm, nước Langsa  
là chỗ nước Đức-quốc dòm hành hơn  
hết, đã nhiều phen bị nước này  
muốn lấn lướt hãm dọa, nhưng mà  
nước Langsa quyết ý giữ việc thái  
bình, nên ra công khó nhọc gỡ rối  
nhiều phen, và lập binh quyền lại  
dạng. Ấy là nước Langsa đã có binh  
quyền từ khi có xứ Âu-châu đến nay,  
chớ chẳng phải mới có lúc sau này.  
Tuy việc tu lập binh quyền thủy bộ  
là một việc rất quang hệ cho nước  
Langsa mỗi năm, nhưng vậy nhờ  
lòng nhơn dân ái quốc và trong nước  
thanh lợi, nên chịu dạng sự nặng nề  
ấy, mà lại còn mở thêm cuộc thương  
mãi và càng ngày càng thêm văn  
minh tấn bộ, nước Đức-quốc và  
Úc-quốc thì không dạng như vậy đâu.

Phàm xứ nào trong 50 năm cứ lo  
đề các lương tiền mới lợi của mình  
mà toan bề chiếm đoạt, và chiểu thuế  
nặng nề, tự nhiên một ngày kia hoặc  
phải chịu nghèo, hoặc phải sanh giặc.  
Ấy là việc chánh trị của nước Đức-  
quốc, bởi say mê trong việc háo thắng  
traph hùng đã bỏ phủ việc canh nông,  
đến đời phải mua vật thực các nước  
ngoại quốc mới đủ chi dụng, cứ một  
đều đem hết lương tiền mà lập binh  
bộ binh thủy một cách thái quá; lại  
còn một nước Úc-quốc thì nhơn dân  
ó hạp phải dùng cái quyền luôn luôn  
thì mới thâu phục được.

Các thứ dân nước Úc-quốc tuy  
phục chung một hoàng-đế, mà không  
đồng chí đồng tâm, một ngày kia  
cũng phải thiếu sức gìn giữ cuộc hảo  
hào trong các thứ dân ấy.

Việc bởi rỗi của Úc-quốc và Đức-  
quốc ai nấy đều rõ biết. Hai nước  
ấy muốn tránh khỏi việc nghiên  
nghèo và sự phân tách các thứ dân,

Mỗi nhà thơ giáy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

thì phải kiểm cơ giấy động cang qua hoặc mới đặng gìn giữ giang sông cơ nghiệp.

*Vì cơ nào mà sanh ra cuộc chính chiến ngày nay?*

Vì nước Úc quốc cố ý gây việc bất bình với Sa-bi-quốc (Serbie) là một tiểu ban lân cận, mà dân nước Sa-bi là đồng loại với nước Nga-la-tư, ấy là một điều tiếm tâm mà gây, bởi vậy nước Nga-la-tư phải sai sứ cang dự, cố ý giải hòa; bỗng đầu Đức-quốc lại cử binh đem ra giải hạn nước Langsa và điếu võ đương oai dạng mà khiêu chiến.

Nước Langsa và Nga-la-tư lo thể đề phòng, nên phải hồi binh cho sẵn đủ. Nước Đức-quốc là nước võ cang trong việc bất bình riêng của nước Úc-quốc và Sa-bi, thỉnh không lại bắt ép nước Langsa và nước Nga-la-tư phải lui binh, còn nó thì lại tấn binh mà xâm phạm biên cương nước Langsa. Nước Langsa và Nga-la-tư không chịu nhục, nên ngày mồng bốn tháng tám langsa nước Đức-quốc khởi chiến, nước Úc-quốc cũng hiệp với nước Đức-quốc, còn nước I-quốc thì giữ cuộc trung lập vô cang. Ấy là sự tích chắc chắn như vậy. Cách hai ngày sau binh Đức-quốc xâm nhập nước Bắc-lợi-Thi (Belgique) chẳng kể sự vô cang của nước ấy.

Nước Anh quốc giữ sự giao hảo trước với nước Langsa cũng hưng binh mà khai chiến với Đức-quốc. Bởi vậy nước Bắc-lợi-Thi phải hiệp với nước Langsa, nước Anh-quốc, nước Sa-bi, nước Nga-la-tư mà đối địch với Đức-quốc và giao lân nó là Úc-quốc.

Chẳng có lời chỉ cho nhơn dân rõ hiểu cuộc chiến tranh này hơn là dịch lại lời của Đức-giám-quốc nước Langsa hiệu dụ cho thượng nghị viện và hạ nghị viện như sau này:

« Nước Langsa ta mới gặp một sự cường bạo vô cơ bất kể đều công bình chánh lý, nhưng mà nước Langsa ta đã phòng bị sẵn sẵn rồi, lại có giao lân ta là nước Nga-la-tư, còn nước Anh quốc thì giữ

lời thàn tình với chúng ta, hai nước đều ra sức phụ giúp.

« Nước Langsa ta tiếp đặng lời các nước tỏ lòng yêu kính và chúc cầu, vì nước chúng ta trước mặt các vạng quốc trong thế giới hằng giữ sự tự do, sự công bình và sự chánh lý ».

Ở Các Đồng Báo, chúng ta xin cả thầy hãy đọc cho rõ lời chỉ dụ quan Tổng-thống Đông-dương và quan Nguyên soái Nam-kỳ.

Còn phận chúng ta thấy thấy đều đồng lòng hiệp ý với Đại pháp quốc Langsa, là nước ngày nay đang phải ra chính chiến cho đặng giữ sự tự do, sự công bình và đều chánh lý.

Vậy xin Đại-pháp quốc Langsa hãy rõ chừng lòng chung thành của chúng ta.

DIỄN TÍN

(Télégrammes)

27 août 1914.

Ông Viviani có tâu cùng Đức Giám quốc rằng: vì tình cảnh thời cuộc khó lòng nên phải lập Chánh-phủ lại. Ông Viviani cũng có thông tin cho các quan Thượng-thơ hay thì các quan ấy liền chịu giải chức.

- Vậy Chánh-phủ mới lập y như sau đây:
- Thừa-tướng . . . Ông Viviani.
- Hình-bộ Thượng-thơ » Briand.
- Ngoại-vụ-bộ Thượng-thơ . . . » Dalcassé.
- Lại-bộ Thượng-thơ . . . » Malvy.
- Binh-bộ Thượng-thơ . . . » Millerand.
- Thủy-bộ Thượng-thơ . . . » Augagneur.
- Hộ-bộ Thượng-thơ . . . » Ribot.
- Học-bộ Thượng-thơ . . . » A. Sarraut.
- Công-bộ Thượng-thơ . . . » Sembat.
- Thương-bộ Thượng-thơ . . . » Thomson.

- Thuộc-địa-bộ Thượng-thơ . . . » Doumergue.
- Nông-bộ Thượng-thơ . . . » Ferdinand David.
- Công-bộ Thượng-thơ . . . » Bienvenu Martin.
- Sung Thượng-thơ chức . . . » Guesde
- Xảo nghệ bộ Thượng-thơ . . . » Dalimier.

Chỉ dụ mới. — Có chỉ dụ mới định bớt ban các vị thừa phái của Hội Mặt-ngự-viên vào Hội-đồng quản-hạt còn lại hai nam, và ban phép cho quan Toàn-quyền tri cử các vị thừa phái ấy.

Ông Galliéri đặc chỉ thăng thọ Paris Đô-thành đề-đốc thống quân chức.

Binh Đại pháp cứ sẵn tới các miền giữa tỉnh và thành Naney.

Binh Ảp. — Quân Nhựt-trình tại thành Londres cho hay rằng: Đạo binh Anglais và đạo binh Ảp xáp trận với binh Allemands phá gần núi đạo binh ngự-lâm đô- Hoang-đế ông Hoang Frédéric Leopold thống lãnh đạo binh ngự-lâm này bị tử trận rồi.

Binh Ảp. — Binh Ảp nỗ lực đánh hỗn chiến cùng binh Allemands một trận sấn vào bên giặc xa 3 ngàn thước mà tả xông hữu độc chẳng nề đạn giặc bắn tới như ròi.

Binh Hồng-mao. — Quan đại-tướng quân Joffre dạy binh Hồng-mao phải thổi bộ. Ấy là ngài tự ý khiến binh chờ không phải binh sợ giặc mạnh hơn mà thổi.

Binh Belge. — Có tin chắc chắn rằng binh Belges xuất ra khỏi thành Anvers đang đánh 3 cơ binh Allemands, đuổi nó chạy tới thành Malines và rượt riết tới Vilyorde xa kinh đô Bruxelles 7 ngàn thước.

Lúc nguy cấp. — Đại-tướng quân Allemand tên Vonder Goltz được tôn cử làm chủ-soái quân việc binh lính ở các nơi đã chiếm đặng, Chánh-phủ Allemand cũng đặt Nguyên-soái cai việc hộ thuộc chư quân đã chiếm nữa.

Binh Nga-la-tư. — Binh Allemands bên hướng đông cứ đương không lại binh Nga-la-tư bên rút vào đồn Koenigsberg mà trú. Binh Nga-la-tư vây tỏa quân Allemands còn đang cố thủ hướng Bắc Neidenburg, mà đánh phá như chẻ tre, giặc chạy hết mấy vị súng đại bác.

Binh Serbe. — Cảnh binh Nga-la-tư bên Autriche đánh nát 1 toàn binh mã-kị Autriche, còn binh Serbes đỏi giặc Autriche ra khỏi thành Chabatz và cả vạc đất Serbie.

Giao-châu. — Hoang-đế Allemand tự cho binh Allemand tại Giao-châu phải cứ đương với giặc tới cùng, Chánh-phủ Allemands tại Giao-châu dạy phá vỡ các chốt lâu đài cùng tháp cao cho khỏi súng đồng của Nhựt-đồn nhắm mà xạ trái phá vào mấy nơi ấy.

Paris 28 août.

Tại Đồn Longwy. — Quân thủ các đồn tại Longwy rất dai dẳng, dám cự với súng giặc bắn vài như đậu trọn 24 ngày.

Chánh-phủ Đại-pháp trong thượng quan Nguyên-soái thành Fonwoy Từ-đăng bác-đầu-bội-tính.

Đạo chiến-thuyền Nga-la-tư. — Đạo chiến thuyền Nga-la-tư đánh chìm chiếc tàu tran Allemand hiệu Magdebourg tại vịnh Finland.

Chiêu binh. — Chánh phủ Allemands chiêu binh lưu hậu, lần này đòi hết các người còn sức mạng khi giới từ 17 tuổi đến 60 tuổi đặng đem ra giữ cương giới.

Thuộc địa Togoland. — Togoland là thuộc địa của Allemand đã hàng đầu.

Binh Đại-pháp và Anglais liền vào chiếm thành Kamina.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tân-văn giùm

### VẠN QUỐC CÔNG PHÁP

(Droit International)

**Quốc-ước-ngệ-hội của các liệt cường (convention internationale) nhóm ngày mồng 6 juillet 1908. tại thành Genève đặng lập điều ước về sự bảo dưỡng những kẻ bị thương tích hoặc lâm bệnh trong khi chiến đấu (1).**

Các liệt-cường vì lòng muốn bớt sự đau đớn xảy ra trong cơn binh hỏa nên cải thêm vào điều ước vạn-quốc hội lập ra ngày 22 août năm 1864 tại thành Genève về sự điều dưỡng kẻ bị thương và người lâm bệnh khi đang chiến đấu mà cải làm tờ điều ước mới, cũng một tôn chỉ như trên đây, và có tri cử mấy ông khám-mạng đại-thần, đặng đến nơi quốc-ước nghị hội thay mặt cho các nhà vua.

Vậy các ông khám-mạng đại thần đã công nghị những điều ước như sau đây.

#### KHOẢN THỨ I

**Điều thứ nhất.** — Phàm những trường-sĩ và các người nhà-nước phải đi tòng quân, nếu bị thương hoặc lâm bệnh, thì bất kỳ là người nước nào nếu sa vào tay giặc bắt tới đâu thì nước giặc ấy phải lo bảo dưỡng điều hộ, không phép trái lẽ như đạo.

**Điều thứ 2.** — Ngoại trừ các điều bảo dưỡng nói trong điều thứ nhất, thì hệ quân lính nước nào bị thương hoặc lâm bệnh mà về tay địch quốc bắt đặng thì hóa nên tù giặc nước ấy, thì bên địch quốc nên dùng phép

(1) Những nước ký vào tờ đồng-minh xin kê ra đây : Allemagne, République Argentine, Autriche-Hongrie, Belgique, Bulgarie, Chili, Chine, Etat indépendant du Congo, Corée, Danemark, Espagne, Etats-Unis d'Amérique, Etats Unis du Brésil, Etats-Unis Mexicains, France, Grande-Bretagne, Grèce, Guatemala, Honduras, Italie, Japon, Luxembourg, Monténégro, Norvège, Pays-Bas, Pérou, Perse, Portugal, Roumanie, Russie, Serbie, Siam, Suède, Suisse, Uruguay, Etats de Cuba, du Paragnay, de Costa-Rica, và de Salvados. Xứ Colombie, Nicaragua, Turquie và Vénézuéla, tuy không ký tên mà cũng công nhận các điều ước ấy.

công vạn-quốc, mà cư xử với mấy người đó.

Nhưng vậy, hai nước đánh nhau, có quyền tự do tình việc bảo dưỡng các người ấy, cho đặng hoàn toàn. Hai nước đánh giặc được tự thuận với nhau như vậy :

Hoặc là khi bắt chiến mà hai nước giao đổi những các người ấy cho nhau, cũng tùy ý muốn.

Hoặc bắt giao những người ấy cho một nước trung lập, đặng bảo dưỡng họ chăm tù, cho tới khi bắt binh cũng đặng.

**Điều thứ 3.** — Mỗi khi bắt chiến, bên nào chiếm cứ được nơi chiến địa, thì phải lo lộ vực những kẻ bị thương và người ngoa binh, cũng kẻ tử trận cho hẳn hồi, đặng khỏi những quân gian đồ mưu cướp của.

Mà phải lo kiểm soát kỹ càng những thầy tử trận, trước khi chôn hay là thiêu hóa.

**Điều thứ 4.** — Hai bên giao chiến phải tùy dịp mà gọi cho nhau những ấn trước cùng lý lịch của các người tử trận, đem theo trong mình và làm một cuốn sổ biên tên mọi người bị thương, hoặc lâm bệnh, mà về tay mình bắt đặng.

Hai bên giao chiến, phải gửi tin cho nhau hay rằng : ai bị giam tù, ai nằm nhà thương, ai đã tử vong. Hai bên phải lo lượm những đồ vật tiền của giấy tờ của các người bị thương bỏ rơi nơi chiến trường, hay là những đồ của các người nằm dưỡng bệnh bỏ sót trong nhà thương, như bạc tiền giấy má thơ từ vụn vụn... Mỗi khi lượm được, thì phải gửi trả cho quan cai xử sở của các người ấy.

**Điều thứ 5.** — Các quan Tổng-binh có quyền hiệu dụ bá tánh đem lòng bác ái, mà châu cấp những người chiến thương binh tử trong đám xa trường, nhưng phải thân hành kiểm điểm việc châu cấp đó, và bảo trì những người đến khám hộ nhà bệnh viện cho vô sự.

#### KHOẢN THỨ HAI

**Về Giả-chiến-bệnh-viện và Chánh-bệnh-viện.**

**Điều thứ 6.** — Giả-chiến-bệnh-viện

là nhà thương tạm để theo các cơ binh xuất trận, còn Chánh bệnh-viện là các sở bệnh viện sở tại mà không di dịch đâu đặng, trong khi hai nước giao binh, đều phải lo bảo hộ, không được tàn hại làm trái lẽ công.

**Điều thứ bảy.** — Nếu hai bên địch quốc có bên nào dùng bệnh-viện để đồng ác tương tế, thì bên này có phép bỏ điều ước không bảo hộ các bệnh viện đó nữa.

**Điều thứ 8.** — Ba đoạn kể ra sau đây, nghĩa là không làm ngăn trở việc bảo hộ bệnh-viện đã nói trong điều thứ 6 ở trên đây, là :

**Đoạn thứ nhất.** — Khi các người giúp việc bệnh-viện, có phép mang khí giới để hộ thân, và bảo trì những người mình đặng lo điều dưỡng.

**Đoạn thứ 2.** — Trong cơn thiếu người khám hộ bệnh viện, thì quan trên có quyền điều bát một đội lính tuần phòng đến canh giữ bệnh viện cho yên tịnh.

**Đoạn thứ 3.** — Những thuốc đạn và khí giới của các người bị thương, còn sót lại trong bệnh viện, chưa kịp giao về cho số nào có quyền lãnh nạp dụng thì không sao.

#### KHOẢN THỨ BA

**Về người giúp việc trông các bệnh-viện.**

**Điều thứ 9.** — Về các người đi khám hộ bệnh-viện, cùng các thầy cả theo trọng đạo binh, thì hai bên địch quốc đều phải trọng đãi, không được sát hại cho trái lẽ công, rui như những người ấy mà bị bên nào bắt đặng, thì không phép giam tù.

Những điều lệ kể đây, cũng phải giữ với các người lãnh việc khám hộ bệnh viện, đã nói trong khoản thứ 8 và thứ 2.

**Điều thứ 10.** — Nếu như có hội nào tình nguyện vào giúp bệnh viện mà có phép nhà nước riêng của mình phê chuẩn, thì cũng phải dùng điều định trong điều thứ 9 mà cử chỉ cùng những người ấy, song mấy người này phải tòng quân luật mọi đàng.

Hai bên địch quốc phải thông tin cho nhau biết hội các người tình



nguyên minh đã phê chuẩn đó danh hiệu là gì, mà phải thông tin cho nhau hay hồi chưa khai chiến, hay là trong khi đang giao chiến. Bất cứ nước nào, đều cũng phải lãnh cái trách nhiệm về các hội mình đã phê chuẩn.

**Điều thứ 11.** — Các dân ở nước trung lập không được đến giúp việc những nhà bệnh viện trong khi hai bên giao chiến trừ ra có lệnh nhà nước mình cho phép, và hai nước địch quốc ưng cho mới được.

Hai bên địch quốc, nếu bên nào mà chịu lãnh người nước trung-lập trong khản hộ bệnh-viện, thì phải thông tin cho bên nọ hay trước.

**Điều thứ 12.** — Những người giúp bệnh-viện đã kể trong điều thứ 9, 10, 11, hề khi bị bên nghịch bắt đặng, thì cũng phải lo khản hộ bệnh-viện cho bên ấy.

Khi làm hành mà hồi hương mấy người ấy được đem về theo mình những đồ gì sắm riêng, như y phục, vật dụng tùy thân, hoặc đồ khi giới hoặc ngựa xe v. v.

**Điều thứ 13.** — Những người giúp việc kể trong điều thứ 9, bất cứ bao lâu, hề người ấy còn giúp việc cho bên nước bắt đặng mình, thì nước ấy cũng phải chiếu theo một luật lương hương và quân tước, như hồi người đó còn ở về bên này vậy.

**KHOẢN THƯ TƯ**

**Nói về vật liệu của các người giúp bệnh-viện bị giặc bắt**

**Điều thứ 14.** — Những giả bệnh-viện, rũi sa vào tay nước địch thủ với bên mình bắt đặng, thì còn được phép dùng những đồ vật dụng của mình, như xe ngựa đồ chở chuyên cùng là các người theo hộ việc với mình.

Nhưng vậy nếu bên giặc mà thiếu đồ dùng, đặng bảo dưỡng bệnh nhơn và quan trên cho phép, thì nên mượn các đồ ấy để điều hộ những người bị chiến thương hay là kẻ đang làm bệnh. Còn về cách giao trả lại những vật dụng ấy, thì phải chiếu theo như điều thứ 9 nói trên, hay là đưa

về theo một lược với các nguyên chủ.

**Điều thứ 15.** — Phàm các đồ vật dụng trong chánh bệnh-viện thì phải tùy theo quân pháp, muốn dùng muốn bãi cũng đặng, song bao lâu mà có cần dùng đặng điều dưỡng những người bị thương, và các kẻ làm bệnh, thì không phải thả ra.

Các quan Thống lãnh, có quyền mượn nhà chánh bệnh-viện mà lo việc khác, miễn là điều đình cho có nơi bảo dưỡng kẻ bệnh được thỏa đáng mới là nên.

**Điều thứ 16.** — Những đồ vật dụng của các hội giúp bệnh-viện mà có quốc ước nghị hội công nhận, thì mới được gọi là của riêng, nên bên nào bắt được, phải hết lòng hộ thủ, ngoại trừ khi bên nước bắt được có lẽ dữ như đã định trong quốc-ước nghị-hội thì được tịch kỷ các của ấy.

(Sau sẽ tiếp theo).  
Paulus Hòa, biên nom.

**ĐÔNG DƯƠNG TẠP CHÍ**

(A travers l'Indochine)

**Giá bạc (Taux de la piastre)**

Septembre	4	5	6	7	8	9	10
Hàng bạc Đông-Dương	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Hàng Hồngkong							
Hàng Shanghai							
Hàng Chartered Bank							Không có giá
Kho Nhà-nước	2.25	2.25	2.25	2.25	2.40	2.40	2.40

Giá lúa . . . . . 2 \$ 40

**SAIGON**

**Dân Nam-kỳ chúc Đại-pháp thắng trận.** — Hôm ngày 29 aoút rồi đây quan Nguyên-soái Nam-kỳ tiếp rước các vị đại-biêu của dân Annam ở châu thành Saigon và chur hạt phái đến mà chúc Đại-pháp thắng trận, cả thầy cũng gán được 500 vị.

Nguyên ông Nguyễn-van-Giám là cựu nghiệp sư hồi hưu thay mặt cả đồng hào mà ra trước quan Nguyên-soái đưng mấy lời măt tổ cho quan Nguyên-soái hay rằng dân Annam hằng giữ một lòng thành trung nghĩa cùng chánh quốc Đại-pháp đến cùng, sau lại thêm mấy lời đề gỏ diên tin về cho Đức-giám quốc Langsa mà tỏ tình chung của các đồng bào trong miền Nam-thỏ.

Đầy thép như vậy :

« Chúng tôi là thần dân ở đất Nam-kỳ, vì lòng nhứt tâm trung tín cùng Mẫu-quốc, chúng tôi nay qui gối dưới chơn Đức-giám-quốc Đại-pháp mà khảm sùng kính phục và thể quyết cả thể rằng chúng tôi hằng giữ một lòng trung tín chẳng dám sai ngoa ».

« Đất Nam-kỳ đã gọi nhườn chánh-hóa Mẫu-quốc đã 54 năm, làm cho sự giáo dục, nông thương cũng là cuộc điều dưỡng được trôi hơn xưa muôn phần.

« Vậy thì thần dân chúng tôi mỗi mỗi đều tuy thừa đạo nhà mà khản nguyện cho Đại-pháp Langsa là chánh sự Tư-do, sự công-bình và sự Nhơn từ, được thắng khởi hiển vinh. Và lại nam phụ lão ấu đều rập một tiếng chuc cho các đạo binh langsa và đạo binh giao hảo đến đâu đều đắc thắng toàn công danh tiếng vang rền nơi vô trụ ».

Sau cùng diên tin này có hơn 800 người đưng tên.

Khi ông Nguyễn-van-Giám dứt lời, thì có một ông hương chức tuổi tác cũng là một đại chủ diên mở lời cầu chúc Đại-pháp thay mặt bọn nông phu, đoạn Đức-phủ-sứ Nguyễn-trung-Thu ở quận Batri tiếp lời thay mặt cho cả viên quan chức sắc bốn quốc.

Quan Nguyên-soái Nam-kỳ hết tình cảm xúc ben dập từ một bài khen ngợi lòng đại độ khản khải cùng yên tình của dân Annam trong cơn nguy cấp này, và Ngài khuyến dụ dân chúng cứ ở yên cư cho đến cùng và đem lòng tin cậy nước Đại-pháp sẽ dùng binh cường tướng mạnh, đưng sự vãn mình và công pháp mà thắng kẻ nghịch lạc.

Ngài vừa nói dứt lời thì ai nấy đều vô tay mừng rỡ miệng hô lên rằng : **Pháp-quốc vạn tuế.**

**Truyền tin**

Quan Nguyên-soái Nam-kỳ có gỏ diên tin trình quan Toàn-quyền về sự dân Nam-kỳ kéo nhau tới soái phủ mà chúc nước Đại-pháp thắng trận hôm bữa 29 aoút 1914, thì quan toàn quyền Van Vollenhoven tư diên tin lại cho quan Nguyên-soái Nam-kỳ như vậy :

Tôi được tin thương quan gỏ sang về lòng thành của dân Nam-kỳ thì tối cảm xúc lắm lắm. Thượng quan hãy tỏ lại cho các đại-biêu của dân rõ rằng tôi gỏ lời cảm ơn cả mọi người. Nay gặp cơn binh hỏa mà người Annam hết dạ trung thành thì niềm tây nam lại càng khảm khít với nhau hơn nữa. Chúng ta đều có một mục-đích, một lý-tưởng và một quê hương mà thôi.

Ta khá nện trông cậy sẽ được đắc kỷ công trong việc chiến tranh rất đại hiem này.

Mọi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

Nhờ có vô-tuyên-diện.—Có một người Đại pháp đi tàu Cordillière ở Đại pháp sang tới đây, kể lại truyện sau này :

Khi tàu Cordillière gần tới eo biển Malacca thì có vô-tuyên-diện báo rằng một chiếc tàu tuần allemand chực sẵn ở eo biển Malacca để bắt tàu Cordillière ; tàu này quay mũi lại dặng khỏi bị bắt.

Sáng hôm sau lại được vô-tuyên-diện báo rằng tàu tuần allemand đã đi rồi, bây giờ có thể qua được eo biển Malacca. Bởi vậy tàu Cordillière lại nhổ neo tới Singapore. Khi đến nơi ấy thì một quan thương ty vô nước Hồng-mao xuống tàu kiểm diện hết các hành khách, ai là người Pháp, Anglais, Nga-la-tu và những người các nước kết thân với ba nước ấy đứng sang bên tay hữu, còn bao nhiêu người Allemand và người Autri-che đứng sang bên tay tả.

Những người Pháp, Anglais và Russes thì cho đi, còn những người Allemand và Autri-che thì bắt lại đem lên bờ, giam lại. đến khi nào xong việc tranh chiến sẽ thả ra cho về nước.

Chánh phủ chịu bồi thường cho những tàu buôn bị bắt.—Từ khi mới khởi sự chiến tranh ở Âu châu, thì chánh phủ ở bên này chịu nhận đền cho những tàu đi từ Bắc-kỳ chao tới Penang mỗi khi bị giặc bắt đặng.

Đến nay quan Toàn-quyền lại tư cho toa Thương mại rằng từ nay trở về sau nếu có tàu buôn nào đi từ Đông-dương sang tới cửa biển Marseille, thì nhà nước cũng bảo lãnh, nếu giặc bắt được sẽ đền cho.

Người allemand nói phách.—Chiều hôm 1<sup>er</sup> août ở Saigon có một người allemand làm ở tàu Argenfels, là một chiếc tàu allemand gặp một người lính thủy Đại pháp, hai người bàn bạc về việc đánh nhau. Tên lính thủy allemand tạ tánh khí nghinh ngang nói phách với tên lính Pháp rằng :

—Chuyến này Đại-pháp mà thua, mà chắc là thua, thì chẳng phải nước allemand đời năm ngàn triệu tiền đền bồi mà thôi, có lẽ đời tới năm mươi ngàn triệu.

—Người lính thủy pháp trả lời rằng :  
—Vậy thì ta trả trước bớt cho người một ít.

Nói đoạn thì tay đâm chân đá anh lính thủy allemand một hồi, lan xuống đất gần chết đến nỗi phải kiêng vào nhà thương

ERRATA

Những chỗ sai trong nhựt trình kỳ rồi :  
Trong bài Đông-dương-tạp-chí câu : Lễ cầu hôn cho Đức-giáo Hoàng Piô thứ X, xin đọc : lễ cầu hôn . . . .

Trong bài điện-tin đề ngày 26 trang thứ 5 hàng thứ 14, câu : Giết chết 15 mạng xin đọc : Giết chết 15 mạng. Trong bài Âu-mỹ tân văn nói về Cách-trừ cáo-cáo hàng áp rốt chữ 20, xin đọc : số.

ÂU MỸ TÂN VĂN

(Nouvelles d'Europe et d'Amérique)

歐美新聞

Việc đấu xảo ở thành Marseille năm 1916

(Exposition coloniale de Marseille en 1916)

Việc cho xứ Đông-dương dự phần vào cuộc đấu xảo thành Marseille năm 1916 thì đã định rồi, vậy nên hải-sao lục cho những người ở xa hoặc ở gần mà sẽ giúp về việc ấy đều biết.

Đã biết cái chương trình đã định và các thể thức và mục đích phần riêng của xứ Đông-dương trong cuộc đấu xảo rồi, thì chắc nhiều người sẽ giúp sức để tỏ rằng xứ thuộc địa này cũng dự được một phần xứng đáng trong các xứ thuộc địa của Đại pháp

Quan Thống sứ Guesde thay mặt nhà nước Đông-dương về việc đấu xảo ấy đã xin chia cái việc đấu xảo riêng cho xứ Đông-dương là 9 phòng.

1o Phòng giữa thì để dành cho các sở các tòa thuộc về phủ Toàn-quyền, để trữ các giấy tờ biên tập về các sở ấy như là :

- Các biên tập
- Về việc lý tài của sở Đông-dương ;
- Về việc các đường thủy, đường bộ đường hóa xa, xe diên, nhà giầy thép, các cửa biển v.v.
- Về cuộc hoa đở,
- Về việc học, các trường học chữ, học công nghệ.
- Về việc vệ sanh, các sở nhà thương chữa bệnh, trường thái-y, sở chữa súc vật,
- Về việc canh nông các cách lấy nước các rãnh,
- Về việc khai mỏ,
- Về việc kỹ nghệ và thương mại.

- 2o Phòng thứ nhì để dành cho xứ Nam-kỳ,
- Phòng thứ ba để dành cho xứ Cao man,
- Phòng thứ tư để dành cho xứ Lào,
- Phòng thứ năm để dành cho xứ Trung-kỳ,
- Phòng thứ sáu để dành cho xứ Bắc-kỳ và xứ Quảng châu loan.

Phòng thứ 7 để dành cho sở coi mỏ mang về việc thuộc địa xứ viễn đông.

Phòng thứ 8 để dành cho những người thợ về xứ Đông-dương.

Phòng thứ 9 để dành những cái đồ khéo của người ta gửi đến đấu xảo.

Còn phòng giữa để dành cho các sở thuộc về phủ Toàn-quyền để trữ những giấy tờ biên tập về các sở ấy, như là các sổ sách, biên tập, các bản đồ.

Trong phòng này, thì sẽ để những bản họa đồ, những các thành phố lớn trong xứ Đông-dương, và những kiểu mẫu hoặc có hình

những cầu nhà thương, nhà trường, ruộng, để tỏ các kỹ-xảo xứ Đông-dương.

Trong phòng ấy, cũng có thể bày những đồ học trò trường bá nghệ làm ra, những các kiểu mẫu thủy mặc Annam.

Còn trong những phòng thứ 2, 3, 4, 5 và 6, thì xứ nào phải có đồ sản vật của xứ ấy bày ra, trong các phòng ấy thì phải sắp đặt thể nào cho có phong cảnh theo từng xứ mới được.

Mỗi phòng lại phải có treo một cái địa đồ lớn của mỗi xứ.

Trong các xứ chỗ nào phòng cảnh đẹp thì phải có họa hình và tranh vẽ để treo trong các phòng ấy lại bày những trưng các thứ người Annam đang làm công việc, tượng thì làm bằng xi, và bày những vật liệu để làm nghề, những kiểu nhà Annam, những áo quần, đồ nữ trang các hạng.

Mỗi xứ nên đem bày những đồ sản vật xuất cảng quan hệ mà thôi, chớ không cần bày đủ hết các thổ sản của xứ mình.

Những đồ sản vật đem đấu xảo thì phải giải nghĩa càng nguyên lúc đem ra làm và khi đem ra bán.

Những hình ảnh, tượng và đồ vật liệu đem ra đấu xảo thì phải vẽ ra đồ xem cho rõ.

Những các sở công-nghệ, các nhà thương mại, kỹ nghệ đều nên giúp sức theo trong-chương trình đặng bày được đủ đồ kỹ xảo ở phòng thứ 7, 8 và 9.

Những đồ đi mượn mà đấu xảo thì không nhận, những đồ đấu xảo thì phải mua, chỉ những đồ kỹ xảo giao cho quan chánh Đốc biên đem bày ở trong phòng thứ 9 thì khỏi phải theo lệ này thôi.

Những viên chức coi việc sắp đặt cuộc đấu xảo năm 1916 phải ra sức mà làm thế nào để cuộc đấu xảo xem ra rõ như thật, mà muốn được như thế thì cần phải tìm tằm mà trưng bày ra những đồ thiết để cho người đi xem, lúc xem đến chỗ đấu xảo của Đông-dương, thì biết rằng bốn xứ thuộc địa này bao quảng là ngân nào, dân tình phong thổ mỗi nơi mỗi khác, thổ sản tài hóa cũng nhiều.

Được thành hình như vậy thì cũng phải có mỗi người giúp một việc, nhà nước tùy cơ mà cho quan Đốc biên sắp đặt việc này, lại phải coi cả việc chi tiêu vào khoản này nữa.

Việc này thì có quan Thống sứ Guesde làm quan chánh Đốc-biên thay mặt quan Toàn-quyền, làm Đại-biêu cho Đông-dương, định việc nọ việc kia, ký tên các thơ từ và coi sóc hết thấy các quan và các sở từng quan Đốc-biên lại có 4 ông phó Đốc biên mỗi ông coi một việc, ông thì coi việc lý tài, ông thì coi việc kỹ-nghệ, việc xã-hội và việc cai trị,

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Các ông phó Đốc biện thì phải nhận những đồ dấu xảo, và sắp đặt thứ nào theo thứ ấy, lại cứ theo lệnh trên, mà gửi các đồ dấu xảo cho các Đại biểu các xứ, và phải lo sắp đặt cuộc đấu xảo.

Lại có đặt ra những viên gọi là Đại biểu để mà tùy với các ông phó Đốc biện phân việc đấu xảo của cõi Đông-đương ra từng xứ, mỗi viên coi một xứ hay là mấy xứ, cũng như người đứng ra tìm lỗi những cách mà đấu xảo và phải giúp những người đấu xảo để mà tạo những đồ dấu xảo theo như cách đã nói đại khái ra ở trên này.

Việc giao thiệp trong sở Đốc biện ở bên Pháp cùng những người bên xứ Đông-đương thì đã có những ông Đại biểu và những ông phó Đốc biện lo giúp, để thân nhận các công việc của các ông Đại biểu.

Phần sự của các ông phó Đốc biện và các ông Đại biểu là để tránh hỏi cùng quan chánh Đốc biện về các việc chính đốn trong cuộc đấu xảo, để ngày sắp đặt các công việc vậy nên cho các ông Đại biểu và phó Đốc biện có quyền giao thiệp với các quan bên này, và cả mọi người đều muốn giúp cuộc đấu xảo này.

Tiền tiền phí về việc đấu xảo ở Marseille năm 1916 về phần Đông-đương thì số công nợ thuộc địa chi.

Những thể lệ mới về việc đấu xảo này, thì gọn hơn thể lệ định trong kỳ đấu xảo năm 1906. Theo thể lệ này, thì không phải đặt từng sở coi việc riêng, mà lại được giao thiệp ngay cùng cả mọi sở và hết thầy mọi người có lòng giúp việc đấu xảo.

**CÔNG VĂN LƯỢC LỤC**  
(Actes officiels)

**公文略録**

NAM-KY SOÀI PHỦ  
(Gouvernement local)  
南圻帥府

**Châu tri**

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 23 mai 1914.

Cấp bằng cho Huỳnh-văn-Đông làm lãnh đi giấy hậu bổ đình Hiệp-lý thế cho Phạm-văn-Huỳnh bị giải dịch và bổ đi giúp việc tại kho sách nhà nước.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 26 mai 1914.

Cấp bằng cho Cao-văn-Trượng làm lãnh thì sai hạng ba sở đề lao

bổ đi giúp việc tại Côn-nôn thế cho Lê-văn-Thân, lĩnh cũng một bức, đã xin thôi.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 27 mai 1914.

Cấp bằng cho Nguyễn-văn-Báu họa sanh, khi trước ăn tiền mỗi ngày là 1 \$ 50, nay ăn mỗi tháng là 60 đồng.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn soái Nam-kỳ, ngày 27 mai 1914.

Thầy Nguyễn-văn-Lợi, giáo tập hậu bổ hạng tư tại Tanan, nay giao cho quan Tham-biên đồng-ly hội công đồng Cholon tự dụng.

Cấp bằng cho Võ văn-Hay có bằng cấp «diplôme de fin d'études complémentaires franco-annamites» làm giáo tập hậu bổ hạng tư và bổ đi giúp việc tại Tanan, thế cho thầy Nguyễn-văn-Lợi bổ đi chỗ khác.

Tiền lương hai thầy giáo này về phần sở thụ xuất châu thành Cholon và tỉnh Tanan chịu và phải trấu lại phần tiền hưu trí mà đóng vào kho hưu trí quản hạt cùng phải phụ thêm mỗi trăm là 4 đồng y như thể lệ định lời nghị ngày 29 decembre 1913.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 27 mai 1914.

M. Võ-phan-Thanh, đội coi việc sở Tạo-tác mới mông kỹ nghệ, nay bổ đi tưng chánh quan Bác-vật coi về đảng sông rạch.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 23 mai 1914.

Cho phép thầy Nguyễn-văn-Vạng giáo tập hậu bổ hạng nhứt tại trường lớn Mỹtho nghĩ, ba tháng đặng dưỡng bệnh

Trong lúc nghĩ, tháng đầu thầy Nguyễn-văn-Vạng ăn trọn phần lương, còn mấy tháng sau thì ăn có phần nửa mà thôi.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ, ngày 27 mai 1914.

Cho phép Nguyễn-văn-Thom lĩnh thì sai hạng nhứt sở đề lao Nam-kỳ nghĩ thêm ba tháng đặng dưỡng bệnh.

Trong lúc nghĩ tháng đầu Nguyễn-văn-Thom đặng ăn nửa phần lương.

còn mấy tháng sau thì ăn có một phần tư mà thôi.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 27 mai 1914.

Cho phép Nguyễn-văn-Đầy, lĩnh đi giấy hạng nhì nhà nước Nam-kỳ nghĩ thêm ba tháng đặng dưỡng bệnh.

Trong lúc nghĩ, tháng đầu, Nguyễn-văn-Đầy đặng ăn nửa phần lương còn mấy tháng sau thì ăn một phần tư mà thôi.

Vi lời nghị quan quyền Nguyễn-soái Nam-kỳ ngày 23 mai 1914

Giải dịch Hồ-ngọc-Hon, lĩnh hạng tư sở chánh trị và hình chánh vì có tội nặng trong việc bồn phận mình.

**Thăng chức**

Vi lời nghị quan Tổng thống Toàn-quyền, ngày 14 juillet 1914.

Kể từ ngày 14 juillet, viên quan bồn quốc đặng thăng chức như sau đây :

1° Soái phủ (thuộc ngạch Nam-kỳ.)

*Lên chức thơ ký thì sai nhì hạng*

Thầy Trần-phát-Đạt, Nguyễn-văn-Tủ, Nguyễn-văn-Phan, thì sai tam hạng.

2° Soái-phủ (thuộc ngạch Bắc-kỳ)

*Lên chức thơ ký thông ngôn thiết thọ nhứt hạng*

Thầy Nguyễn-duy-Oanh, thiết thọ nhì hạng.

*Lên chức thơ ký thông ngôn thiết thọ nhì hạng*

Thầy Phạm-văn-Bá, thiết thọ tam hạng.

*Lên chức thơ ký thông ngôn thiết thọ tam hạng*

Thầy J. B. Viêt, Nguyễn-văn-Cát, Nguyễn-thừa-Thông, thiết thọ hạng năm.

*Lên chức thơ ký thông ngôn thì sai nhì hạng*

Thầy Nguyễn-bích-Liên, thì sai tam hạng.

*Lên chức thơ ký thông ngôn thì sai tam hạng*

Thầy Nguyễn-dinh-Viên, thì sai hạng tư.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm

Vì lời nghị quan chánh kho bạc Đông-dương ngày 16 juillet 1914.

Viên quan bốn quốc sở kho bạc ngạch (Nam-kỳ) thăng chức như sau đây :

1<sup>o</sup> Kể từ ngày 1<sup>er</sup> janvier 1914.

Lên chức thơ ký thí sai tam hạng

Thầy Dương-ngọc-Đại, thí sai hạng tư (Saigon).

Thầy Nguyễn-tấn-Đại, thí sai hạng tư. (Cầnthơ).

2<sup>o</sup> Kể từ ngày 1<sup>er</sup> juillet 1914.

1<sup>o</sup> Lên chức thơ ký tam hạng

Thầy Hồ-văn-Mũi thơ ký hạng tư (Saigon).

Thầy Trần-văn-Công thơ ký hạng tư (Biênhoa).

2<sup>o</sup> Lên chức thơ ký tứ hạng

Thầy Bùi-dạo-Thiên thơ ký hạng năm (Bétre).

Thầy Trần-thời-Vinh thơ ký hạng năm (Tràvinh).

3<sup>o</sup> Lên chức thơ ký ngũ hạng

Thầy Huỳnh-minh-Lương, Nguyễn-văn-Lợi, thơ ký hạng sáu (Saigon).

4<sup>o</sup> Lên chức thơ ký lục hạng

Thầy Lê-văn-Ty thí sai nhứt hạng (Saigon).

5<sup>o</sup> Lên chức thơ ký thí sai nhứt hạng

Thầy Nguyễn-văn-Mèo thí sai nhì hạng (Cholón).

Thầy Nguyễn-văn-Quang thí sai nhì hạng (Bàrja).

Thầy Nguyễn-văn-Bo thí sai nhì hạng (Sóc-trăng).

6<sup>o</sup> Lên chức thơ ký thí sai nhì hạng

Thầy Nguyễn-văn-Mạnh thí sai tam hạng (Saigon).

7<sup>o</sup> Lên chức thơ ký thí sai tam hạng

Thầy Trần-văn-Phu thí sai tứ hạng (Saigon).

8<sup>o</sup> Lên chức thủ bốn hạng năm

Thầy Nguyễn-văn-Yên thủ bốn hạng sáu (Saigon).

9<sup>o</sup> Lên chức thủ bốn hạng sáu

Thầy Võ-văn-Rang thủ bốn thí sai nhứt hạng (Cholón).

Thầy Huỳnh-văn-Thanh thủ bốn thí sai nhứt hạng (Saigon).

10<sup>o</sup> Lên chức Thủ-bồn thí sai nhì hạng

Thầy Lê-văn-Minh thí sai tam hạng (Cap).

— Dương-văn-Học, id. (Giadinh).

— Nguyễn-văn-Giàu, id. (Sadéc).

— Huỳnh-văn-Quới, id. (Cholón).

— Lê-văn-Thinh, id. (Hàiên).

— Lê-văn-Chai, id. (Longxuyen).

11<sup>o</sup> Lên chức Thủ-bồn thí sai tứ hạng

Thầy Ng-văn-Huê thí sai ngũ hạng (Sóc-trăng).

— Lê-văn-Dau, id. (Mỹtho).

— Huỳnh-kim-Huê, id. (Rạchgiá).

— Nguyễn-văn-Dau, id. (Cầnthơ).

— Phạm-văn-Quý, kêu Thom thí sai ngũ hạng (Tây Ninh).

— Lâm-văn-Thì, id. (Vinhlong).

12<sup>o</sup> Lên chức Thủ-bồn thí sai ngũ hạng

Thầy Nghi-than-Điền, thí sai lục hạng (Tràvinh).

— Trần-văn-Thinh, id. (Saigon).

— Tr-v Mit kêu Quan, id. (Châuđộc).

Vì lời nghị quan Nguyễn-soái Nam kỳ, ngày 25 juillet 1914

1<sup>o</sup> VIÊN QUAN BỐN-QUỐC SỞ KHÂM-ĐẠT HOA-BỒ

Lên chức chánh *Họa-công* nhì hạng

Thầy Huỳnh-trị-Mai, chánh *họa-công* tam hạng.

Lên chức *Họa-công* thiết *thọ* nhứt hạng

Thầy Trần-v-tư, thiết *thọ* nhì hạng.

— Nguyễn-văn-Cam, id.

— Nguyễn-hiệp-Pho, id.

Lên chức *Họa-công* thiết *thọ* nhì hạng

Thầy Lê-quan-Thông, thiết *thọ* tam hạng.

— Nguyễn-tấn-Quý, id.

Lên chức *Họa-công* thiết *thọ* tam hạng

Thầy Phạm-văn-Dương, thí sai nhứt hạng

Lên chức *Họa-công* thí sai nhứt hạng

Thầy Nguyễn-văn-Miêu, thí sai nhì hạng.

— Nguyễn-yên-Đục, id.

— Võ-xuân-Thinh, id.

Lên chức *Họa-công* thí sai nhì hạng

Thầy Huỳnh-văn-Dau, thí sai tam hạng. (nghạch-củ).

HÀNG BUÔN CÓ DANH TIẾNG

O. LANGLOIS

185, rue Catinat — SAIGON

Có bán nón casques, nón rơm, nón ni và giày langsa đủ thứ

CÁO BẠCH

Ông chủ hãng O. Langlois kính tỏ lòng cảm ơn các khách quý khách đã ủng hộ theo lời giới thiệu của các hãng buôn langsa tại Saigon đã định mua 3 août 1914 như vậy :

« Những giá hàng hóa phải tính theo tiền quan (franes) rồi khi trả tiền mua đồ thì tính ra bạc (piastres) y giá bạc nhà bán (banque) bữa trả tiền ».

Bởi vậy, và cho được tùy theo lời giới thiệu của hãng O. Langlois, từ nay về sau, sẽ tính giá bằng tiền quan, nghĩa là lấy giá bạc (piastres) biên trong sổ bán của hãng (catalogue) rồi bỏ ra tiền quan (franes) lấy số 2. frs 50 hai quan năm tiền mỗi đồng bạc, là số trung bình đồng bạc tại Đông-dương trong hai năm chót này.

TRỊ BỊNH YẾU PHÁP

(Conseils medicaux)



Chư vị muốn cho trong nhà có một thứ rượu mà dùng trong lúc đau rét, hoặc nóng lạnh, thì vị không đáng tiền, thì hãy mua rượu Rhum mana là rượu thiên hạ rất chuộng đã lại tốt hơn các thứ rượu rhum khác.

Mấy coi cho kỹ kẻo lầm thứ giả, lấy nài cho phải, cái ve có dán nhãn trắng.

Có bán trong các tiệm hàng xén

Lời tự thuật của một người đi du lịch

(Récit d'un touriste)

Trong buổi tôi đi du lịch xứ này sang xứ kia tôi hay xài thuốc điếu không biết bao nhiêu mà kể.

Tôi hút điếu thuốc bán các nơi, duy có thuốc điếu Cigarette Diva thiết ngon hơn hết, hút nó không khô cổ và khỏi sanh bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhựa như các thuốc kia, khói nó thơm tho và dịu lằm.

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật (épiceries) và trong các quán café.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

**RƯỢU**  
**COGNAC MOYET**

Rượu COGNAC hiệu MOYET này đựng trong chai lớn cùng ve nhỏ. Trên mỗi chai, gần nơi nút, có một cái nhân ba màu như CỎ TAM SẮC VÂY



Ấy là hiệu rượu Cognac Moyet thiết do

Nay có luật mới cấm không cho kếu mây thứ rượu đó bằng rượu Cognac vì nó làm cho người nào uống nó phải mang bệnh mà chết.

Chỉ COGNAC trên nhãn nơi trên đây thì đủ chứng rằng rượu hiệu của chúng tôi là thượng hạng.

Hãy thử ít chai rượu Cognac Moyet thì biết!

Mỗi khi ăn cơm rồi, uống nó thì mau tiêu lắm.

Khi nào mệt dùng một ly nhỏ thì chắc khỏe liền trong giây phút.

Nhắc lại một lần nữa là rượu Cognac Moyet rất trong sạch thiên hạ trong cả hoàn-cầu ai biết khi ăn- uống đều đừng quên.

**Trong mấy tiệm hàng xén đâu đâu cũng có bán**

→ CỎ BÀN SĨ ←  
TẠI HÀNG  
**Union Commerciale**  
**Indochinoise**  
34, ĐƯỜNG CHARNER, 34  
→ SAIGON ←

— Nguyễn-trung-Hậu, thi sai tam  
— Hứa-văn-Tô, id.  
— Nguyễn-văn-Long, id.  
— Nguyễn-văn-Tương, id.

2<sup>0</sup> VIÊN QUAN BỒN-QUỐC SỞ TẠO TÁC  
*Lên chức thơ kỳ tam hạng*  
Thầy Nguyễn-văn-Biên, thơ kỳ tứ hạng.  
*Lên chức chánh Họa-công từ hạng*  
Thầy Nguyễn-văn-Nua, họa-công nhứt hạng.  
— Trần-văn-Vang, id.  
*Lên chức Họa-công nhì hạng*  
Thầy Nguyễn-văn-Trung, họa-công tam hạng.

3<sup>0</sup> VIÊN QUAN BỒN-QUỐC SỞ KIỂM-LÂM  
*Lên chức thơ kỳ nhì hạng ăn lương 324 \$*  
Thầy Võ-công-Luân, thơ kỳ ăn 300\$.  
— Võ-ngọc-Thâm, id.  
— Nguyễn-văn-Ngan, id.  
— Võ-miuh-Pho, id.

VIÊN QUAN BỒN-QUỐC SỞ TÂN-ĐÁO VÀ GIẢO NGHIỆM NHƠN THÂN (Thuộc ngạch Bồn-quốc)  
*Lên chức thơ kỳ thi sai nhì hạng*  
Thầy A-sánh thi sai tam hạng. (Thuộc ngạch Bồn-quốc) (Phòng văn).  
*Lên chức thơ kỳ thiết tho nhì hạng*  
Thầy Huỳnh-văn-Giỏi thiết tho tam hạng.

*Lên chức thơ kỳ thiết tho tam hạng*  
Thầy Nguyễn-văn-Vung thi sai nhứt hạng.  
— Dương-văn-Cần, id.  
*Lên chức thơ kỳ thi sai nhứt hạng*  
Thầy Khoan-văn-Lung thi sai tam hạng.  
— Nguyễn-văn-Huru, id.  
*Lên chức thơ kỳ thi sai nhì hạng*  
Thầy Lê-văn-Sâm, thơ kỳ học tập.

VIÊN QUAN CHỦ NHU DINH THƯỢNG-THO VÀ CHỦ TÍNH NAM-KY  
*Lên chức thơ kỳ thi sai nhứt hạng (Chợ-lớn).*

**THƯƠNG VỤ TẠM LỤC**  
(Mercuriales)

**LỜI RAO**

Tại tỉnh chợ-lớn có dư mạ lúa mùa gieo đã đặng hoặc 40 ngày, 45 ngày kể từ 1<sup>er</sup> septembre 1914 vi hành. Mạ này 2 tháng đến 2 tháng 10 ngày là đúng kỳ nhổ cấy.

Nội tỉnh có 360 gia giống mạ dư như nói trên này.

Ái muốn mua sẽ đến tòa-bộ Chợ-lớn sàng lòng chỉ cho các điều cần tiện dặng mà mua.

Bản theo giá làm ra cứ một gia mạ giống thì tính 4 \$ 00.

**TRÍCH CẨM TẬP BIÊN**  
(MÉLANGES LITTÉRAIRES & SCIENTIFIQUES)

**NGUYỄN TRÀO KHAI CƠ CÔNG THẦN**  
**LIỆC TRUYỀN**  
*Les hommes illustres de la dynastie des Nguyễn*

1. — Võ-Tánh (tục biên)

Lúc này thiếu-phó giặc Trần-quang-Đệu ở Phú-xuân mắng nghe Võ-Tánh lưu thủ Quinhon, mới tinh cùng tư-đồ Võ-văn-Dồng rằng: « Ta nghe danh Võ-Tánh đã lâu, chừ tưởng chẳng ai dám địch; nay đọc thủ cò thành tới lui khôn người cứu viện, ta đem bộ binh vào đánh, thủy binh chặn cửa Thị-nại đặng ngăn ngừa viện binh Gia-định, thì chắc lấy được thành Quinhon. »

Sang mùa đông Quang-Đệu đem binh mấy vạn, chiến thuyền dừ trăm, thủy bộ thủy đều tấn phát. Thủy binh thì Văn-Dồng kéo vào cửa Thị-nại, còn bộ binh Quang-Đệu xâm phạm Thạch-tàn, binh oai rất thanh. Võ-Tánh rõ biết thế giặc đương hùng chưa nên giao chiến, bèn khiến hậu-quân phó-tướng Nguyễn-văn-Biên thả binh vào thành, lại khiến Lê-chất đem thuốc binh về Gia-định trước, Võ-Tánh chỉ cứ bên giữ thành trì, toan phưng cố thủ. Quang-Đệu nói cùng Văn-Dồng rằng, Võ-Tánh chẳng ra đánh là muốn để chầy ngày cho mòn mỏi binh ta. Nói vậy bèn đắp lũy dài ở ngoại thành lại quân suất bộ binh phủ vây mấy lớp. Văn-Dồng thì quân suất thủy

binh, bài liệt thuyền « Địch Thị-nại; phó...  
Khi vua nghị luận, th...  
cứu cấp. Vu...  
người thiên t...  
giặc lại sợ Tái...  
rục rịch; còn...  
định vừa đủ...  
ngược gió, đ...  
sang xuân rồ...  
chứa muồn c...  
Rồi kể đó là...  
Quinhon là...  
Phong rừ ph...  
ban đêm mớ...  
Võ-Tánh ngh...  
tướng Ngô-v...  
phần ấy đã r...  
bao nhiêu chi...  
sanh ra phan...  
linh đến hin...  
giặc mới để...  
Giadinh, thì...  
trông để lại...  
cứ làm thình...  
ban nghị ch...  
rằng: « Các...  
sai Lê-Chất...  
Chất tuy là...  
đầu, và lại b...  
là một nỗi n...  
nếu như giặc...  
it, là nên lo...  
về trước là...  
cũng thêm l...  
mưu-cố thủ...  
kinh phục.  
Năm canh-...  
sur, ngư ra...  
mông (thuộc...  
văn-Thiên đi...  
tới Hội-an...  
phen đánh c...  
thảo lui, Võ-...  
mở cửa nam...  
núi Tam-tháp...  
tối, nên phải...  
Lúc ấy giặc...  
nhật, mà Qua...  
tướng lược...  
đặng có chi...  
thường khi...  
vua cũng sai...  
an tướng sĩ...  
đánh giải vây...  
của vua ở...  
mông, thủy...  
ngày vậy ch...  
yên. Một ng...  
nại, trông...  
nghiêm can

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-vân giùm

MỖ

binh, bài liệt làm đồn bảo, lại đem chiếc thuyền « Định-quốc » giã ngang giữa cửa Thị-nại; phòng bị rất nên nghiêm cần.

Khi vua nghe tâu, liền cho đòi chư tướng nghị luận, thì thấy đều xin vua mau mau cứu cấp. Vua phán rằng: « Võ-Tánh là người thiện thủ, ắt chưa khinh động, mà giặc lại sợ Tánh như cọp thì cũng chưa dám rục rịch; còn Lương thảo trong thành Bình-dịnh vừa đủ một năm. Lúc này đương cơn ngược gió, đường thủy khó đi, chờ đến sang xuân rồi sẽ đem binh cứu viện cũng chưa muộn chi. »

Rồi kế đó lại có hàng tướng trong thành Quinhon là Võ-vân-Sự cùng Nguyễn-bà-Phong rủ phe đảng chúng nó giầy loạn, ban đêm mở cửa thành tuôn ra đầu giặc. Võ-Tánh nghe quân phi báo, bèn khiển ti tướng Ngô-vân-Sở chặn cửa, thì bọn làm phản ấy đã ra được bốn trăm người, còn bao nhiêu chẳng dám hó-hê. Võ-Tánh sợ sanh ra phản trất nhiều bề, mới truyền lệnh diên hình tất cả lũ ấy. Và lại trước khi giặc mới đến, ông Tánh sai Lê-Chất về Giadinh, thì có kẻ nói Chết là tay lương tướng để lại mà dùng e khi đắc lực; Tánh cứ làm thình. Đến chừng sanh ra chuyện bạn nghịch này, mới nói cùng chư tướng rằng: « Các người có hiểu ngày trước ta sai Lê-Chất về Giadinh là ý gì chẳng? — Chất tuy là lương tướng, song cùng mới đầu, và lại bộ hạ đều người thô trước, ấy là một nỗi nên lo. Trong thành ta ít lương, nếu như giặc vây lâu, thì binh nhiều lương ít, là nên lo hai nỗi. Vậy ta mà sai Lê-Chất về trước là muốn dứt đường hậu hoạn cùng thêm lương thực cho quân, dặng toan mưu cố thủ mà thôi. » Chư tướng thấy đều kinh phuc.

Năm canh-thân (1800), vua đồng suất châu sư, ngự ra cứu viện, đình quân tại Cù-mông (thuộc tỉnh Phú-yên) khiến Nguyễn-vân-Thiên điều bát bộ binh từ Xuân-đài tới Hội-an thẳng qua núi Ai-thạch, lăm phen đánh cùng binh giặc, giặc dần dần tháo lui, Võ-Tánh nghe viện binh đến, bèn mở cửa nam, đại chiến cùng quân giặc tại núi Tam-tháp, đốt phá đồn giặc; vừa trời tối, nên phải thả binh vào thành cự thủ. Lúc ấy giặc vây thành, canh giờ nghiêm nhặt, mà Quang-Điệu lại khoe mình là trang tướng lược, cho người trong thành ra vỗ dặng cờ chiến hàng. Vậy nên Võ-Tánh thường khi sai người ra đến Hành-tai, và vua cũng sai người đem thơ vào thành hủy an tướng sĩ. Tuy là tin tức thông nhau mà đánh giặc vây thì cũng không được. Bộ binh của vua ở Thị-gia, thủy binh tại Cù-mông, thủy bộ hai đường khôn tiếp, chầy ngày vây chưa thấy giải, vua rầu rĩ không yên. Một ngày kia ngự ra cửa biển Thị-nại, trông thấy binh giặc tuần phòng nghiêm cần thì than rằng: « Trời چرا

muốn trừ yên tây tắc hay sao? Sao lại khiến lương tướng ta mắc phải tai nạn ở đây như vậy. »

Mùa xuân năm tân-dũ, vua dùng chức hòa công; truyền cho Nguyễn-vân-Trương đem binh tới trước, Lê-vân-Duyệt theo sau, lên vào cửa Thị-nại đốt phá binh thuyền giặc, lại sai người cho Võ-Tánh hay trước. Ban đêm Tánh mở cửa đồng thành, chặn đánh binh giặc tan tành, đốt trại giặc hơn một dặm. Còn Văn-Dông ở dưới thủy đồn cũng bị Văn-Trương, Văn-Duyệt đánh phá nên phải chạy lên hiệp binh cùng Quang-Điệu, mà vây thành, lại càng thêm bức.

Vua nghĩ trong tâm lương ít, thế giữ không được, mới bảo cùng chư tướng rằng: « Thà là mất thành chẳng thà là mất một lương tướng, bèn khiển người lên đem thơ vào thành dạy Võ-Tánh phá vây ra mà hội cùng đại binh. Tánh nghĩ rằng lũy giặc bên chắc phá thì chưa được, nên như giải vây mà ra thì tử thương ắt nhiều, mới lên gọi biểu đến Hành-tai rằng: « Trường-mạnh binh rông của Ngụy-tây đều ở đây, Phú-xuân chắc là vắng vẻ không ai. Ngày nay kẻ nào hơn kẻ đòi ngói lấy vàng. Xin vua hãy bỏ thành Bình-dịnh chờ mành, mà thừa cơ thẳng đến Phú-xuân thời nên việc lớn. Lấy thành Phú-xuân mà bởi một mang tôi hèn, thì chúng tôi đã túc nguyện. » Vua xem biểu than thở giây lâu. Và chư tướng cũng lấy người tâu rằng cuộc cờ có nước phải thì xe. Vua cứ dự-dự không đành, đến chừng được thơ trong thành mới là quyết ý.

Qua mùa hạ, lính truyền Nguyễn-vân-Thiên ở lại Thị-dạ mà chống cùng quân giặc, làm thanh ứng cùng Võ-Tánh. Còn binh vua thì do thủy trính tấn phát. Đêm ấy vua truyền đốt lửa trên Núi-Một ra hiệu lệnh cho Võ-Tánh hay. Tánh thấy lửa bèn mở cửa thành ra đánh, chém tướng giặc vài người, giặc lại thêm binh vây nữa.

(Sưu sẽ tiếp theo).

**KIM VÂN KIỆU TÂN GIẢI**

(Poème du Kim-vân-Kieu)


**金雲翹新解**

(Ông rằng bí thử nhưt thi,  
Tu hành thi cũng có khi từng quyền.  
(Phải đều cầu phát câu tiên,  
(Tinh gia hiểu họ ai đến cho đây.  
(Độ sanh nhờ được cao đây,  
(Lập am rồi sẽ rước thầy ở chung.  
(Nghe lời nàng đã chịu lòng,  
(Giã sư già cảnh đều cùng bước ra,  
(Một đoàn về đến quan nha,  
(Đoàn viên với mở tiệc-hoa vui vậy.  
(Tân tân chén cúc dở say,  
(Đứng lên Văn mới giải bày một hai.

**THUỐC RỜI**

thuốc này được trong

**Gói bia xanh**  
có bao  
**một miếng**  
**giấy trắng**



trên miếng giấy này có chữ hiệu người làm thuốc bằng chữ đen và chữ "MELIA" bằng màu đỏ.

Thuốc MELIA này thiết ngon, chẳng có thuốc nào bằng, vì là nhà dọ một cách kỹ càng trong lò lớn hơn các lò trong cả hoàng cầu. Trong lò ấy có hơn ba ngàn người làm việc. Có nhiều chỗ kiểm thế bắt chước làm theo cái bao xanh ấy dặng mà gát bán hàng, nhưng mà rất lại thuốc hút mũi cũng không ngon bằng thuốc "MELIA"

Người Annam biết dùng thuốc tốt chẳng hề để cho chúng gát được. Trong mấy lạng tiem nào cũng có bán thuốc MELIA. Hãy mua nó mà dùng.

Ấy là việc mở mành.  
Chẳng phải là mặc áo ca-sa mà được thành đứng chơn-tu


Seuls Importateurs pour l'Indochine  
**UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE**  
SAIGON - 34, B<sup>1</sup> Charner, 34 - SAIGON

**RƯỢU**

**ABSINTHE JULES PERNOD**

Rượu được trong chai lớn cũng ve nhỏ.  
Rượu này đơn tại Đại (Pháp-Quốc) trong là cổ xưa nay, ấy là một thứ rượu nhưt hàng làm bằng các rượu mạnh lâu năm và thỏ mộc. Chế một ít vào ly, pha với nước là mà dùng, thì rượu ABSINTHE JULES PERNOD sẽ làm cho mình đã khác, biết đời dặng ăn cho phần chán.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE  
**UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE**  
SAIGON. - 34, Boulevard Charner, 34. - SAIGON

**UNION COMMERCIALE**  **SEULS IMPORTATEURS**

**RƯỢU CỎ BỌT**

*Duc de Bremonet*

Thử rượu này ngon lắm, ngàn nó trong với trước đã cho lành mà uống thì chẳng có rượu nào bằng.  
Trong mấy đám lễ, đám tiệc đều dùng nó mà làm cuộc vui.  
Nên mua rượu này mà cho anh em, vì ai dùng lời nó thì đều dặng khoái chí vui lòng.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE  
**UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE**  
SAIGON. - 34, Boulevard Charner, 34. - SAIGON

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhưt trình Lục-tính-tân-văn giùm

SOCIÉTÉ FRANÇAISE  
DES  
**Distilleries de l'Indochine**  
Usines à  
**BÌNH-TÂY (Cochinchine)**  
HÀNH — NAM-BÌNH — HẢI-DƯƠNG  
(TONKIN)



**RƯỢU CÚC**

Rượu này tốt nhất hảo hạng.  
Đặt bằng bông cúc, ngon và  
thơm lắm, dùng mà cúng lễ thì  
rất tinh khiết.  
Uống rượu này ngon và bổ.  
Mấy tiệm bán rượu An-  
nam trong Lục-Tĩnh và mấy  
chợ đều có bán rượu này,  
đựng bằng ve có nhãn in  
như trên đây.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn giùm

(1527) (Rằng: Trong tác hiệp cơ trời,  
(Hai bên gặp gỡ một lời kết giao.  
(Gặp cơn bình địa ba đào,  
(Mà đem duyên chị gái vào duyên em.  
(Cũng là phận cải duyên kim,  
(Cũng là máu chảy ruột mềm chớ sao ?  
(Những là rày ước mai ao,  
(Mười lăm năm ấy biết bao nhiêu tình.  
(Bây giờ gương vỡ lại lành, (a)  
(Khước linh lừa đảo đã đành có nơi.  
(Còn duyên may lại còn người,  
(Còn vàng trắng bạc còn lời nguyên xưa.  
(Trái mai ba bảy khi vừa, (b)  
(Đào non sớm liễu xe tơ kịp thì. (c)

(1521) Vương ông nghe Kiều nói  
như vậy, mới cười rằng: Con ôi!  
Người ta có khi biến, có khi thường,  
sự tu hành đó, nghĩa là từng quyền  
trong cơn sa cơ lỡ bước đó mà thôi,  
chớ có lẽ trọn đời mặc mãi áo Ca-  
sa, mà niệm a-di-đà-phật mãi sao?

(1522) Ôi! Dầu con có phải muốn  
ra ngoài đảo chú, mà cười mà cợt  
gió cầu Thích-ca ở ngoài đàng chẵng,  
thì chữ "tinh chữ" hiểu, lấy ai mà  
trả nợ cho con bây chừ?

(1523) Đạo phật rất là từ bi quảng  
đại, bấy lâu nay con đặng nhờ phũ  
tái chi ân, nay nếu không quên nghĩa  
người trong khi hoạn nạn, thì về nhà  
lập một am mây, đặng rước ân sư  
người về ở chung một nhà, cùng nhau  
câu kệ cầu kinh, tiếng chuông tiếng  
mõ, thì cũng là nhứt cử lưỡng tiện  
chớ sao.

(1524) Kiều nghe lời cha mình nói  
như vậy, thì cũng chịu theo lòng mà  
ra trước phật đường khẩn nguyện  
rằng: Tôi nay bỏ phật, phật đừng  
giận tôi, thôi từ bây giờ chùa mặc  
chùa, phật mặc phật, cảm ơn bà vải  
Giác mà cõi áo Ca-sa đặng về làm  
ni-cô hoàn tục.

(1525) Một nhà khi đó đem nhau về  
nơi huyện đường mở tiệc rượu đoàn  
viên chi hỉ, đặng cùng mừng hết khi  
khổ tận, tới ngày calm lại.

(1526) Đàng khi đó tiệc rượu nửa  
chừng, chén cúc tân tàn, mùi hương  
thơm ngát, Túy-Vân, mới đứng dậy  
mà thưa với chị mình một đôi câu  
nghĩa cũ tình xưa như vậy.

(1527) Rằng xưa trong tiết thanh  
minh, hai bên hội ngộ, một lời kết  
giao, cũng chẳng qua là duyên trời  
tác hiệp, nên mới đặng dai-nhơn tài-  
tử sum hiệp một nhà như vậy.

(1528) Bởi vì bông không sống gió  
nổi cơn đen, nên ơn nặng quân bao  
phận chị, mà tình sâu phải gả duyên  
em, cũng là hiểu tình có lẽ nào mà  
trộn vẹn cả hai cho đặng.

(1529) Vậy cũng là rập ông nợ cảm  
cầm bà kia đó, nhưng cũng không  
hề gì, vì cũng trong một chị em nhà,  
mà cùng máu chảy ruột mềm, chớ có  
phải ai đầu mà ngại.

(1530) Nào, chàng Kim từ ngày bặt  
tin vườn Túy, thiệt là thảm thiết  
khất khao, như nung gạch sắt, như  
bào lòng son, trong mười lăm năm  
trời, chỉ những đau nỗi biệt ly hoài.

(1531) Thôi! Bây giờ chẳng khác  
chị chuyện Nhạc-xương thuở trước,  
gương đã bể mà lại lành, cũng chẳng  
qua là trẻ tạo hóa ghen với kẻ tài  
tinh, nhưng rồi đầu lại vào đây, chớ  
trời cũng không đóng cửa ai mãi.

(1532) May ngày nay lại đặng ngư  
thủy nhứt đường khỏi phải sấm  
thương đôi ngã, thì vàng trắng bạc  
còn đó, lời vàng đã còn đây, có lẽ  
nào mà đã quên chớ được.

(1533) Huống chi nay vẫn còn là  
sen ngó đảo lơ, như cây mai có ba  
bảy trái, vẫn hãy đang xuàn, xin chị  
cũng phải nên liệu bề đào hỷ còn  
non, mà nổi lời thệ hải minh sơn;  
đặng cho trọn nghĩa nghi gia nghi  
thất, thì mới phải chớ?

(a) Người Tử-Đức với bà Nhạc-xương  
công-chùa, vì khi bình hòa, vợ chồng  
không hiệp đặng nhau, nên bề đôi miếng  
kiến mỗi người giữ một nửa, sau đi bán  
kiến hai người lại gặp nhau, khắp mảnh  
kiến lại y như cũ.

(b) Kinh thi có câu: Biểu hữu mai, kỳ  
thiệt tam hà thất hề, nghĩa là nói người  
con gái lấy chồng phải thi.

(c) Kinh thi có câu: Đào chi yêu-yêu,  
nghĩa là nói người con gái đặng nghi gia  
nghỉ thất.

(Sau sẽ tiếp theo)  
Lê-Đức.

GIẢI N  
ÍT  
(Explications)  
TRU  
(Đ)  
Đạo  
Đạo thừa  
(Đ)  
Thu  
(Vua thu  
Thuấn  
(Vua Thu  
Ấn  
(Giáo  
Ch  
(Đ)  
Dụ  
Dụng  
KỶ  
(Vây mới  
Đây cũ  
dức Phu  
không làm  
bởi có gi  
được là k  
Đức Ph  
Đạo Tru  
nào mà th  
ta không l  
Coi ngư  
Thuấn th  
thượng tr  
kiến thờ  
cái lý tro  
Vua Thu  
thượng h  
người, đ  
có có lời  
đang cũn  
những lò  
huống ch  
Còn lời  
đó thì bỏ  
khác- bi  
người ta  
đương ph  
vui lòng  
Những  
M

### GIẢI NGHĨA VÀ DIỄN LUẬN ÍT LỜI KINH TRUYỆN

(Explications de quelques passages des classiques chinois)

#### TRUNG-DUNG (tiếp theo)

Từ viết:

(Đức Phu-tử nói rằng)

**Đạo kỳ bất hành hỷ phú!**

(Đạo thừa chẳng thi hành ra đặng vậy ối!)

Từ viết:

(Đức Phu-tử nói rằng)

**Thuấn kỳ đại tri dã dư!**

(Vua Thuấn thừa là bậc đại tri vậy vầy!)

**Thuấn háo vãn, nhi háo sát  
nhi ngôn.**

(Vua Thuấn ham hỏi, và ham xét lời nói gần.)

**Ẩn ác nhi dương thiện.**

(Giấu đều xấu mà phô đều tốt.)

**Chấp kỹ lưỡng đoan.**

(Cầm thừa hai mối.)

**Dụng kỹ trung ư dân.**

(Dụng thừa lễ trung với dân.)

**Kỷ tư dĩ vi Thuấn hồ.**

(Vầy mới nên là vua Thuấn vậy ối!)

Đây cũng là thầy Tử-Tư dẫn lời đức Phu-tử, đặt cho rõ bây giờ không làm được đạo Trung-dung là bởi cơ gì? mà người đời xưa làm được là bởi làm sao?

Đức Phu-tử ngài có câu than rằng: Đạo Trung-dung đời này không thể nào mà thi hành ra được, là bởi người ta không hiểu trung-dung là nghĩa gì.

Coi người làm ra được, chỉ có vua Thuấn thuở xưa, nguyên là bậc thượng tri mới đặng như vậy. Phàm kiến thức một người thì có hạn, mà cái lý trong thiên hạ thì không cùng. Vua Thuấn không cậy mình là hay, thường hay trăm việc hỏi hết mọi người, dầu người kiếm củi, đưa cắt cỏ có lời phải cũng xét coi có ích đáng cũng thi hành. Đó vua Thuấn những lời thì hiền cận còn như vậy, huống chi những lẽ cao xa.

Còn lời nói nào không phải lẽ, dầu dở thì bỏ qua, chớ không cho người khác biết, đặt cho ngăn trở lời người ta nói. Lời nói nào phải lẽ, thì dương phò ra cho người ta hay, đặt vui lòng người lại bảo mình.

Những lời nói đầu phải, nhưng

chưa đích đúng lẽ trung thiệt, thì cầm hai đầu so sánh coi ai là thối quá, ai là bất cập, đặt cho gia dân hiệp với lẽ trung, mà thi hành ra cho dân.

Đó vua Thuấn là bậc sanh tri chí thành, còn không lấy cái sự biết một mình làm phải, mà hỏi khắp mọi người. Bởi vậy mới nên là bậc thượng tri. Than ối! Vầy mới đáng là vua Thuấn vậy.

#### Diễn luận

Quả thiệt như vậy! Phàm lẽ gì mà không minh, thì có bao giờ mà thi hành ra đặng.

Đạo trung-dung một ngày một suy sụp cũng là bởi vậy.

Phàm người giỏi dầu ngàn đều hay cũng phải có một điều dở, người ngu ngàn đều dở cũng đặng có một điều hay. Nên sự gì cũng không nên tự đắc vội.

Kinh Dịch có câu: Khiêm thọ ích, (nhún nhường được ích) Mãn chiếu tòn, (Tự đắc phải hại) rất là phải lắm.

Coi vua Thuấn xưa là bậc đại-thành, còn hỏi tới cả đũa chân trâu, thàng cắt cỏ, đó thành hơn xưa lòng bao dung như biển, mới dùng đặng lẽ trung cho dân.

Giấu sự xấu, mà giữ sự tốt, thì ai không muốn hết tấm lòng trung cáo. (Bảo phải).

Đó đời xưa như vậy, rất là lẽ hay lắm, nhưng bây giờ không cần phải vậy, phàm việc gì đã có Hạ-nghị-viện, thì cũng như là dân đã ứng chịu vậy.

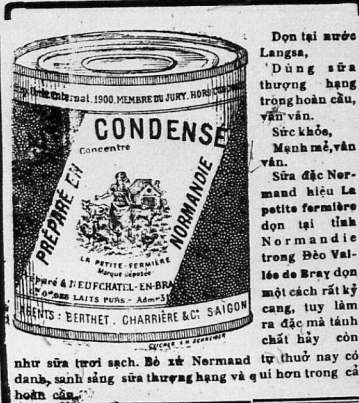
Chờ vua cũng như để làm cái tự đó mà thôi.

Việc gì nên hay không, khi mới xướng ra, cũng phải giao cho Hạ-nghị-viện thảo luận trước, coi có được ích nước lợi dân, sau mới thi hành. Đó cái lẽ vẫn minh ngày xưa cũng rứa.

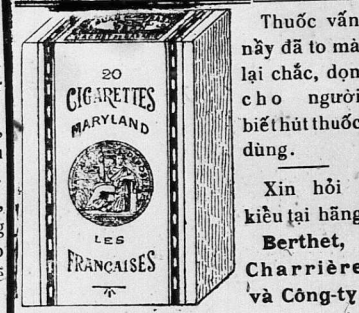
Đương hồi trung cổ, những bạo quân (vua dữ) ở lại (quan tham) dùng cách chuyên chế làm cho mất cái tự do của dân, nên không hưởng được cái phúc yên vui lâu dài, mà mất cả ý hay của thánh-nhơn xưa, cũng là cướp mất cái tự-do của dân đó mà thôi.

Nay gặp hội gió Âu mây Á dân có hội-đồng, nước có nghị-viện, vậy mới là hiệp với các lẽ trung dung ngày xưa.

Dịch sách Tàu ra. (sau sẽ tiếp theo)



Đơn tại nước  
Lạngsa,  
Dùng sữa  
thượng hạng  
trong hoàn cầu,  
vẫn vẫn.  
Sức khỏe,  
Mạnh mẽ, vẫn  
vẫn.  
Sữa đặc Norm-  
mand hiệu La  
petite fermière  
đơn tại tỉnh  
Normandie  
trong Đèo Val-  
lee de Bray đặng  
một cách rất kỹ  
cang, tuy làm  
ra đặc mà tách  
chất hay còn  
như sữa tươi sạch. Bò xé Normand tự (thuở nay có  
danh, sanh rặng sữa thượng hạng và qui hơn trong cả  
hoàn cầu.



Thuốc vãn  
này đã to mà  
lại chắc, đặng  
cho người  
biết thút thuốc  
dùng.  
Xin hỏi  
kiểu tại hãng  
**Berthet,  
Charrière  
và Công-ty.**

Hệ thử rồi thì ưa nó luôn luôn.  
BAO XANH. - Hút nó chẳng hề khô cổ, mới thơm làm  
cho khoẻ cả con người.  
Phải nói cho có cái ký tên và dấu hoa thị đó tục kêu  
là dấu trefle.



TABACS ET CIGARETTES  
**JUAN BASTOS**  
烟絲以及烟枝  
烟絲以及烟枝  
AGENTS: L. BERTHET, CHARRIERE & CO. SAIGON

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua, như trình Lạc-đinh-tân-vân giùm





### VỆ SANH THIẾT ĐƯỢC

(Le fer qui fait vivre)

Như bạn tôi đang đờng xem mấy cây sắt người ta cắt nhà, mà nếu tôi nói mấy lời sau đây thì chắc sao bạn tôi cũng lấy làm lạ: « Trong mình bạn chẳng khác nào các sườn nhà ấy, không có sắt làm sao chắc chắn cho đặng, chừng 3 grammes sắt thì đủ mà làm cho bạn đặng khương cường tráng kiện. »

Có người lại nói: « Ba grammes thì nhiều quá, trong thân thể con người mà làm sao có nhiều sắt dữ vậy? »

Phải có như thế mới là đủ mà làm cho mình mạnh giỏi đặng. Khả biết rằng trong huyết là một thứ vật lỏng đặng muốn ngấm huyết-cần.

Thườ xưa chưa tìm đặng máy chi mà coi các vật trong máu cho đặng, ngày nay bây ra kiến hiển-vi mới thấy rõ các huyết-cần hình tượng ra làm sao: tròn mà đẹp cũng như cái bạc vậy.

Trong mấy cái bạc bằng huyết này thì có lộn sắt vào đây, con người như lấy đó mà sống.

Khi nào máu con người mà chẳng có đủ hồng huyết-cần, hoặc bị đứt tay đứt chon ra máu, hoặc trong máu ấy chẳng có đủ sắt thì phải yếu, mặt màu, xanh xao, sao sao cũng chẳng khỏi bình hoan.

Nếu trong huyết mà chẳng thiếu món chi, có sắt nhiều thì chắc đặng mạnh giỏi luôn.

Huyết-cần thì dùng mà đặng các nơi trong thân thể con người, nơi chỗ này bổ chỗ kia cũng như mình dùng tiền bạc mà xài và buôn bán vậy. Mà khi nào bạc tiền ấy mòn hết thì mới làm sao?

Vậy phải đem nó vào lò, nấu nó lại và thêm bạc cho đủ số.

Cái đó là nói về bạc tiền, còn như trong thân thể la thì cũng vậy, vật nào thiếu thì phải thêm mới đặng mà như sắt thiếu vào thì mới làm sao, chẳng lẽ lấy sắt nấu vào bụng cho đặng?

Chẳng khó chi mà lo. Phải dọn làm sao cho sắt vào mình con người mà liêu hóa như thế đó vật thare thì mới xong.

Việc này thì nhờ có quan lương-y Rabuteau bảo chế vì thuốc ấy và thí nghiệm tại Bác-học-viện, kinh do Paris. Vì thuốc ấy Bác-học-gia kêu là protochlorure de fer.

Quan lương-y Rabuteau dùng sắt mà dọn thuốc mọi cách kỹ trong khéo léo vô cùng và đặt tên là thuốc Dragées Rabuteau.

Dọn ra như vậy đây thì uống vào bụng mới mau liêu hóa đặng. Vậy khi nào trong mình yếu, mặt màu, khả dùng thuốc Dragées Rabuteau thì sẽ đặng đồ da thắm thít chẳng sai.

Quan lương-y M...ký



Trở tại tiệm thuốc Thượng-đăng, G. RENOUX nhứt hạng bào-tế-sr, Saigon trước rạp hát tây

### THƠ TÍN VẮNG LAI

(Petites correspondances)

Valenciennes (Nord)

Tôi kính lời cho ông hay rằng tôi cho thuốc Dragées Rabuteau là hiệu nghiệm, vì tôi đã có thấy quan lương-y Pinard thử thuốc ấy và thí nghiệm tại nhà thương « La charité ». Tôi lại thường khuyên thiên hạ dùng thuốc Dragées Rabuteau, vì tôi quyết chắc rằng nó là một vị thuốc rất hay Tôi làm việc tại nhà thương « Hôtel Dieu » và tôi có cho nhiều người bệnh uống thuốc ấy thì cả thầy đều đặng mạnh giỏi.

Quan lương-y D...ký

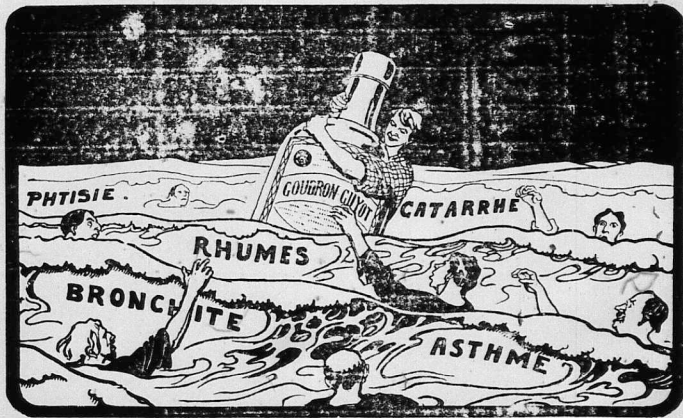
Trở tại tiệm thuốc Thượng-đăng, G. RENOUX nhứt hạng bào-tế-sr, Saigon trước rạp hát tây

### CHƯ VỊ ĐÀ GỜ BẠC

đồn quan lấy làm cảm ơn chư vị kể ra sau này, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình cho Bồn quản; ấy là sự giúp cho Bồn quản mà lo đều như ích mở mang cuộc văn minh.

Số phát nhứt-trình	Số mandat	Số
798	N. B. D. Thônnot	Mandat 5 \$ 507764
24	N. V. D. Huc	6 219228
173	T. L. P. Bachiou	6 585129
1361	L. M. L. Thudaumot	5 568023-061
1351	T. M. N.	5 568065
771	N. Mytho	1 73 584374
625	P. B. C. Gocong	5 582711
678-679	P. & H. Hattien	2 475649
442	N. V. X. Cairang	3 575837
632	T. V. Q. Gocong	6 582738
443	N. C. L. Gantho	5 588741
730	L. V. C. Mytho	5 590826
20	B. Quinhon	6 34
675	S. B. Honehcong	6 31
745	N. V. T. Mytho	Bạc mặt 5
534	T. K. T. Cholon	4
584	R. P. D. Chihhoa	6

### TRÁI NỒI ĐỀ CỨU NGƯỜI BỘ HÃNH TRONG KHI TÀU CHÌM



Ngoài biển cả khi tàu chìm, bộ hành nhờ đeo theo trái nôi mà khỏi chết thì cũng như mấy người mang bệnh ho (bronchite) ho lao (catarrhe) siêng (asthme) ho gió, cảm (rhume persistant) nhờ uống thuốc GOUDRON-GUYOT mà khỏi bệnh.

Nếu mỗi bữa ăn mà uống một muỗng nhỏ thuốc Goudron-Guyot trộn với một ly nước thì đủ mà trị tuyệt bệnh ho gió và ho tức. Dầu cho bệnh trầm trệ thể mấy uống nó cũng hết.

Khi nào có ho lao dùng nó thì mau lành bệnh, chẳng sai, vì thuốc Goudron-Guyot đi tới đâu thì giết lẽ vì chỉ trúng tới đó.

Muốn cho mau hết bệnh thì khá đừng có mua đồ giả, phải nài cho đặng thử thuốc Goudron-Guyot thiệt mới mua.

Hãy coi ngoài nhãn, có tên ông Guyot in bằng chữ lớn và ký tên ba màu tiếm, xanh, đỏ, in xéo xéo; trở tại Maison Frère, môn bài số 19, đường Jacob, kinh-đô Paris.

Mỗi ve giá là 0 \$ 90

Ai uống thuốc nước Goudron-Guyot chẳng đặng thì nên dùng mỗi bữa ăn vài hoàn thuốc Guyot. Thuốc này làm bằng tinh-ba cây hải-long tại xứ Náo-oi (Norvège). Thứ thiệt thì hoàn nó trắng và có in tên ông Guyot bằng mực đen.

Mỗi ve giá là 1 \$ 10

Có trở tại tiệm thuốc Thượng-đăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt hạng bào-tế-sr, Saigon, góc đường Bonnard và đường Catinat. Và tại tiệm thuốc Pháp-Ả, chủ tiệm là SOLIRENE, Chợ-lớn.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt-trình Lục-tính-tân-văn giùm

Thuốc chữa bệnh đi ta là  
riệu bạc hà,

(de Ricqlès)

Lấy vào một chén nước  
chè nóng, pha bạc hà

**Ricqlès**

vào rồi uống thì chừ được  
việc đi ta và giức đầu  
mấy sôt.



醫有英洲薄荷水主治  
瀉症及溫熱頭痛甚是  
神效飲法取茶水濃一盞  
八夷列薄荷水少許服之  
即愈

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bảo chế y khoa tân-sĩ nhứt hạng  
bảo chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

**BANQUE DES VALEURS**

(Phần hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL

Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER,  
môn bãi số 10, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra  
làm sao, và phân-hung cùng trái-khoản là gì? có lẽ  
chư-tôn cũng không hiểu mấy bằng hùn hiệp buôn  
bán hay nhiều thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền  
tận chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm  
cho chư-tôn đứng hùn vào các hãng Langsa, như là  
Hãng tàu đó chạy biển, Hãng tàu đó chạy sông, Hãng  
đặt rượu Đông-dương, Hãng nước, và đèn khí, Hãng  
lập vườn Suzannah, Xa-trạch, Hãng càm-cổ nhà đất  
văn vãn. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lớn vậy.

Ấy vậy Hãng-bạc hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ  
lực cùng chư-tôn mà cất nghĩa rõ ràng cho chư-tôn  
hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn hiệp rồi  
thì Hãng-bạc ấy sẽ giúp chỉ chỗ chắc cho chư-tôn  
hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt  
hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghe người ta  
muốn lập cách chánh-trị tương-y tương-y. Ấy vậy có  
sự chi làm cho người Langsa cùng người Annam  
trương-y tương-y như cho bằng sự hùn hiệp mà  
thâu lợi quyền cho nhau trong Lục-châu này.

STOCK HÀNG MÀO CỔ HỖN	NĂM nào lập hãng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thâu vào	NOMBRE D'ACTION SỐ PHẦN HỖN	VỐN hùn mỗi HỖN	DERNIER DIVIDENDE MỖI HỖN chia lần chót được	GOURS GIÁ BÁN
<b>1a. Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (1er Août 1914)</b>							
Société Agricole de Suzannah	1907 1909 1910 1910	150 000 \$ 150 000 \$ hùn 265 000 \$ 400 000 \$	Piastres 300 000 • 255 000 • 400 000 • 35 000	1 000 1 650 1 000 350	Piastres 100 • 100 • 100 • 100		115. — Fr.
Société des Plantations d'Heveas de Xa-trach	1910 1911	35 000 \$ obligations Francs 2 300 000 • 1 000 000	Francs 2 300 000 • 1 500 000	20 000 20 000	Francs 100 • 100		92. — 90. —
Société des Plantations d'Anloc	1912	• 1 000 000	• 1 500 000	30 000	• 300		90. —
Société des Caoutchoucs de l'Indochine	1910	• 3 000 000	• 3 574 550	38 000	• 100		
Société des Heveas de Tay Ninh	1913	• 3 800 000	Piastres 120 000	1 200	Piastres 100		
Cie Caoutchoutière de Gia-nhan	1910	Piastres 120 000	• 94 031	2 529	• 50		
Société générale des Heveas du Donai	1910 1899	• 126 450 Francs 300 000	• 1 400 Francs 1 000 000	1 400 12 000	(1 500 Ex. C. 15 • 500 C. 2	Fr. 250 Fr. 250	630. —
Société Immobilière de l'Indochine	1900 1909	• 700 000 • 2 000 000	1 000 000 3 000 000	12 000	Fr. 250	8 o/o pour 1913	Marseille 332. —
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex-Ori.	1911	1 000 000	3 000 000	12 000	Fr. 250	8 o/o pour 1913	Marseille 332. —
Rizerie Orient	1894	Piastres 400 000	Piastres 400 000	400	\$ 500 Ex. C. 14	12% pour exercice Clôturant 30/6/11	500. —
Rizerie Union	1884 1908	Piastres 225 000 Francs 500 000	Đã thâu vào 141 000 Francs 500 000	500 5 000	850 paye 1 100 Ex. C. 6	200 piastres 10 frs. pour 1913	1 800. — Marseille 199. —
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Vihe)	1910 1909	• 1 000 000 • 500 000	• 475 000 • 40 000	2 000 1 000	Francs 500 • 500	5% pour premier exercice 30 frs. pour 1911	15. 50 • 100. —
Rizeries Indochinoises (Haiphong)	1908	• 2 000 000	• 2 100 000	20 000	• 100	6 o/o pour 1917	
Société d'oxygène et acétylène d'Ex-Orient	1910	\$ 250 000 obligations	Piastres 50 000	5 000	\$ 100	8 o/o pour 1913	
La Binhhoa Industrielle et Forestière	1910						
<b>Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (2 Juillet 1914)</b>							
Cie Française Tramways Indochine				1 500 p. et c. 25	50 fr. pour 1913		Francs 730. —
Société des Eaux et Electricité de l'Indochine				• 100 frs.	• 20		• 800. —
Messageries fluviales de Cochinchine				• 100 frs.	• 20		• 298. —
Banque de l'Indochine				• 300 Ex. C. 20	• 55		• 1 467. —
Charbonnages du Tonkin				• 250 Ex. C. 20	• 80		• 1 750. —
Messageries Maritimes				• 250 • 3	12.50		• 145. —
Chargeurs réunis				• 500 • 64	35 fr.		• 551. —
Union commerciale Indochinoise				• 500 l. p.	7.0		• 258. —
Distilleries de l'Indochine				Part. (C. att.)			• 15. 50
Société Indochinoise d'Electricité				• 500 Ex. C. 28	75 fr. pour 1913		• 1 200. —
Société des Ciments Portland de l'Indochine				• 500 • 11	45		• 1 020. —
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.				• 500 • 11	50		• 970. —
				Part. • 9	9.25		• 365. —
				• 250 • 8	5		• 346. —

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

VALEURS

án hàng)  
I. M. STOLL  
ANCIS-GARNIER,  
Saigon

oan-cô nghĩa là gì, ra  
rất-khoản là gì? có lẽ  
hàng hùn hiệp buôn  
cờ ra làm sao?  
bạc của chú-tôn tiền  
hoặc 300 \$ đủ mà làm  
hàng Langsa, như là  
au đồ chay-sống, Hàng  
trúc và đèn khí, Hàng  
Hàng cầm-cổ nhà đất  
chư-tôn hùn lớn vậy.  
ue des Valeurs sẽ trợ  
a rõ ràng cho chú-tôn  
hiểu cách hùn hiệp rồi  
chỗ chắc cho chú-tôn  
cho khỏi thất phát thiệt

hiểu khi ng- người ta  
ng-y tron-y. Ấy vậy có  
sa cũng người Annam  
bình sự hùn hiệp mà  
Lục-châu này.

COURS  
GIÁ BÁN

DERNIER COURS

\$	Fr.
115.-	
	92.-
	90.-
	90.-
	630.-
Marseille	332.-
500.-	
1.800.-	
Marseille	199.-
100.-	

francs 739.-
830.-
208.-
1.467.-
1.769.-
145.-
351.-
258.-
15.50
4.290.-
1.020.-
970.-
165.-
346.-

CÓ MỘT MINH HÀNG NÀY TRƯ

TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều  
là thượng hạng

Khi có mua phải  
nài người bán

MÃY HIỆU SAU ĐÂY

APÉRITIFS: THUỐC RỐI, THUỐC VÁN, CIGARETTES MARIA, CIGARETTES AMELIA, ALBOER.

RƯỢU CHAMPAGNE: RƯỢU COGNAC, RƯỢU CÓ BỘT.

ĐẦU THƠM: NOUVEAU IMPÉRIALE, HIỆU CON RỒNG.

CHỈ MÂY MÂY: BEST GUITON.

SAIGON. — 34, ĐƯƠNG CHARNER 34. — SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN  
THAY MẶT CHO NHÀ ĐỐC SÔNG VÀ LÀM XE MÂY  
TAI THÀNH St-Étienne  
Mà Thôi

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur ở Đường Catinal số 36 SAIGON

Có bán SÔNG  
đủ thứ và đủ kiểu, BÌ,  
THUỐC, ĐẠN, XE-MÂY, ĐỒNG-HỒ  
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ  
Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thư như vậy:  
M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinal.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NỮ-TẮC, ông P. Trương-vinh-Kỳ in lại rồi.  
Sách để dạy đơn bà con gái. Ai cũng biết danh  
tiếng ông đốc. Hãy mua mà coi thì rõ.

Giá . . . . . 0 \$ 25  
Tiền gởi . . . . . 0 04

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Đã các KIỀU CHỮ có THỢ KHẮC CHỮ  
vẽ đá khắc, và THỢ VẼ TÀI; để in sách, thư,  
cùng thiệp văn vần. Kiểu cách nào đều làm  
đẹp hết.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vinh-Kỳ  
in lại rồi.

Không hình . . . . . 1 \$ 00  
Có hình . . . . . 2 00  
Tiền gởi . . . . . 0 10

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt-trình Lục-tinh-tân-văn giùm

án giùm

**HÀNG TÀU LỤC-TÍNH**

(Service des Messageries Fluviales  
de Cochinchine)

**Đường Bangkok**

Tàu Donat chạy Vendredi 11/9 3 giờ chiều

**Đường Cao-man**

Tàu Mekong chạy..... 8/9 Mardi 9 giờ tối.  
Battambang chạy..... 10/9 Jeudi 9 ..  
Attalo chạy..... 12/9 Samedi 9 ..

**Đường Lục-tính**

Tàu Namky chạy..... 7/9 Lundi 9 giờ tối.  
Fets. Garnier chạy..... 9/9 Mercredi 9 ..  
Mouhot chạy..... 11/9 Vendredi 9 ..

**Đường Battambang và Angka**

Tàu Battambang chạy... 10/9 Jeudi 9 giờ tối.

**Đường Lèo**

Tàu Mekong chạy..... 8/9 Mardi 9 giờ tối.  
Attalo chạy..... 12/9 Samedi 9 giờ tối.

**Đường Cap & Baria**

Tàu Hainan } 6/9 Dim. 8 giờ 1/2 sớm  
                  } 7/9 Lundi 8 ..  
                  } chay 8/9 Mardi 9 ..  
                  } 10/9 Jeudi 8 ..  
                  } 11/9 Vend. 8 ..  
                  } 12/9 Samedi trưa 8 giờ

**Đường Tây-ninh**

Tàu Annam chạy 10/9 Jeudi 8 giờ tối.

Saigon, le 5 Septembre 1914.  
P. le Directeur de l'Exploitation  
MARGUERIE.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**TOÁN PHÁP CHỦ QUỐC-NGŨ,**  
của ông Morel và Trần-phục-Lê soạn, dạy đủ  
các phép toán, căn lường và vân.

Giá ..... 0 \$ 80  
Tiền gửi ..... 0 08

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**CÁCH LÀM BÁNH VÀ MỨC.** — Day  
nhỏ hơn món rất khéo, bìa vẽ đẹp.

Giá ..... 0 \$ 40  
Tiền gửi ..... 0 04

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

**KIM-VÂN-KIỀU,** ông P. Trương-vinh-Ky  
in lại rồi.

Không hình ..... 1 \$ 00  
Có hình ..... 2 00  
Tiền gửi ..... 0 10

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-vân giùm



**CAPSULES  
DE  
QUININE  
DE  
PELLETIER**

Thuốc hoàn  
Ki-ninh của Pelletier  
thần hiệu chữa bệnh:  
Nóng lạnh, Ho gió, Xô  
mũi, Phong, bệnh  
Cúm và các bệnh  
Ho vật.

Phải đòi cho có tên "PELLETIER"

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX nhứt  
hạng bào-tê-sur, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc  
Pháp-Á, đường Thủy-bình, số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!



**ELIXIR GODINEAU**

TRƯỜNG SANH  
VẠN BỊNH  
HỒI XUÂN  
PHÂN NHƯỢC  
VI CƯỜNG  
NHỜ BỜ  
THUỐC RƯỢU  
HIỆU



**ELIXIR GODINEAU**

ELIXIR GODINEAU

Có trữ tại  
tiệm thuốc  
Thượng-đẳng  
chủ tiệm là  
**G. RENOUX**  
nhứt hạng  
bào-tê-sur, SAIGON

trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giấy xe lửa

HO

Muốn  
lra th  
mới đ  
Trop  
cổ, /m  
suy kh  
Thườ  
nơi n  
tư đ  
uống t  
bỏ n  
lạm ch  
thần t  
sáng tr  
du th  
Tuy  
như và  
uống n  
Tại  
đơn ỏ  
thuốc  
ha tr  
rất hay

Tron  
tiệm t  
Norma  
Mỗi h



## HOÀI DƯƠNG BÌNH

Muốn trừ cái bệnh hoài dương thì phải lựa thứ thuốc bổ huyết bổ cân mà uống mới đặng.

Trong cái bệnh hoài dương này có nhiều cơn, một là não-cân có bệnh, hai là cốt chủy suy kiệt.

Thường lẽ cái việc giao cấu thì nó tung nơi não-cân, nếu não-cân hư bài thì tình tư dục loại-đọa. Bởi vậy ai có bệnh ấy nên uống thuốc Pilules Pink là một vị thuốc bổ não, cái sức nó bổ huyết bổ cân hay làm cho ngũ tạng lục phủ hưng vượng, thân thể tráng kiện, chẳng những sáng sủa trong việc làm ăn, mà lại năng du hí du thực nữa.

Tuy Pilules Pink tánh được mãnh liệt như vậy mặc lòng, chớ kỳ trung hiệu hậu, uống nó vào vô hại.

Tại xứ Thổ-nhĩ-kỳ và xứ Ai-cập là chỗ đờn ông hay có năm thể bậy/thiếp, thì hoàn thuốc Pilules Pink bán đắt vô cùng, thiên hạ ưa dùng vì nó chữa cái bịnh h hoài dương rất hay rất lạ.

## PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đern)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quinq 50; 6 hộp 17 quan. 50.



Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tình-tân-văn giùm

## SÁCH BÁN

Tại nhà in của

M. SCHNEIDER

Sách dạy nấu ăn tiếng Langsa mỗi cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 f. 90 tới 3 f. 50.

Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi viết, thước, gomme, cùng các đồ dùng cho học trò các trường.

Ái muốn mua thì gởi thơ lên ta sẽ gởi đèn nhà thơ thì phải đóng bạc trước mà lãnh đồ (contre rembursement).

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

**ĐẠY TRỒNG ĐỪA CÙNG CÁCH LÀM ĐÀU**, của ông Lan soan, bằng chữ quốc-ngữ.

Một hữu ích cho những người lập vườn đừa, vì dạy đủ cách trồng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả, lại dạy đủ các cách cho khỏi chuột và những đờn hư hại khác.

Giá . . . . . 1 \$ 00  
Tiền gởi . . . . . 0 10

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

**NAM VIỆT SỬ KÝ**, chữ Langsa ba quyển.  
1- Sơ khai nước annam.  
2- Đời nhà Ngô tại Nguỵên.  
3- Đời Nguyễn tại Bui pháp.

Giá mỗi cuốn . . . . . 0 \$ 35  
Tiền gởi . . . . . 0 02

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

**BÁC VẬT SƠ ĐỌC NHẬP MÔN CÓ HÌNH**, ông Trương soan, Luận về loại KIM, THỦY, HỎA, THỔ, SAN, VÂN.

Bảng chữ Langsa . . . . . 0 \$ 35  
Bảng chữ quốc-ngữ . . . . . 0 35  
Tiền gởi mỗi cuốn . . . . . 0 04

Tại nhà in ông F. H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. - SAIGON

**TỰ-VỊ LANGSA-ANNAM**, ông Trương-vinh-Ky soan, in lại rồi có 1250 hình.

Không bia . . . . . 6 \$ 00  
Có bia . . . . . 6 30  
Lưng và góc bằng da . . . . . 7 00  
Bìa mềm đẹp lưng đính chữ vàng . . . . . 8 00  
Người mua xin đính tên mình trên lưng sách . . . . .  
Đóng kỹ thì đặng . . . . . 0 24  
Tiền gởi . . . . .

## TẠI NHÀ IN ÔNG F. H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom  
SAIGON

## Lectures Françaises

Ông CARRÈRE  
SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay và có ích.

Trước hết nói về nước Langsa sơ khai cho đèn lục thanh trị bây giờ, sau hơn một trăm bài đủ các thứ chuyện khoa ngôn ngữ.

Giá . . . . . 1 \$ 00  
Tiền gởi . . . . . 0 10

# PILULES FOSTER

Remède spécial pour les maladies des reins et de la vessie

## 福德氏秘製保腎丸

人身之血每三分鐘經過腎府  
一次俾血中之渣滓毒液棄諸  
腎府週身之血清潔而純若內  
守穢積司臟有虧血中毒液蔓  
延偏體病恙迭出如頭暈目眩  
坐立不安夜不成寐沙淋石淋  
風濕癱瘓背痛腰痠四肢浮腫  
心忡怔忡皮黃肌瘦等症且腎  
病不加劇速遠異常稍不經意即  
成不治之症福德氏秘製保腎  
丸 (Pilules Foster pour les Reins) 內腎膀胱  
既之端藥採選精良本草藥料  
配製而成功效靈捷應響如神  
服法日服四次用膳前後及臨  
睡時均可如大便閉結胸腹不  
舒宜先服福德氏秘製補血丸  
 (Pilules digestives Foster) 一二  
丸如仍閉  
結可服三丸及大便通順為止

La Véritable Marque  
(Etiquette jaune.)



PRIX: 3 fr. 50 le flacon, chez tous les pharmaciens.

Les pharmacies F. B. SCHNEIDER Monteard Nordom - SAIGON	
TỰ VỊ LANG-KHOAN, Ông Trương-vinh-Ky số 1 tại số 1260 kinh.	
kháng bì	6 00
Có bì	7 00
Lưng và góc bằng da	7 00
Má mềm đẹp lưng đĩnh chữ vàng.	8 00
Người mua xin đĩnh tên mình trên lưng sách đóng kỹ lại đĩnh.	
Tiền gởi.	0 24

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tan-van giùm

### PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM

THIỆT HIỆU LÀ

## ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông lương-y GUILLÉ

Từ tám mươi năm nay thuốc ELIXIR có chế  
đường của quan lương-y Guillé lấy làm thần hiệu  
trong những bệnh HUYẾT PHÉ, đau trong TÌ VỊ, đau  
nơi TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ  
ĐA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO DAL,  
BỊNH CÚM, GHỀ CHỐC NGOÀI DA và bình có  
TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XÒ rõ tiền và rất hiệu  
nghiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những  
bệnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống  
nó hay lắm.

Mỗi ki thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký  
tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ

### THUỐC HOÀN XÒ

nếu cũng rất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux  
của quan lương-y Guillé.

Chính chủ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, một họ  
hàng chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN số 101 số 8,  
ở tại thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC ĐƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

## KHOẢN CHẤT THỦY

(Nước suối kim thạch)

# VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

## VICHY CÉLESTINS

Có bán nguyên ve và nửa ve. Trị bình đau Thận, bình đau Đàng-quang, bình Phong-  
Thạch-lâm-bệnh (kẻ) - Đau máy chỗ Tật-láo.

### VICHY GRANDE-GRILLE

trị bình đau gan và bình đàm.

### VICHY HOPITAL

trị bình thương tỉ, trường nhiệt.

Hãy coi chừng đồ giả mạo, khi mua phải chỉ cho đúng  
thứ nước nào mình muốn dùng.

## VICHY-ÉTAT ĐỀU TÈ

**SEL VICHY-ÉTAT** là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra.  
Có hộp và có ve.

**PASTILLES VICHY-ÉTAT** mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2, 3  
hoàn thì dễ tiêu hóa

**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT** dùng để cho mình đơn nước xít  
(mỗi-khi- cần).



**TRỊ ĐAM**  
**UREUX**  
 KIER có chế  
 m thần hiệu  
 g TỈ VỊ, đau  
 H, RẾT VỎ  
 NH HO DAL,  
 và bệnh có  
 và rất hiệu  
**VIẾT:** Những  
 ra thì uống  
 có dấu ký  
 Antigitreux  
 FILS, một hàng  
 M môn bài số 1,  
 SÁO

**HUY**  
**VICHY ETAT**  
**TINS**  
 ung, bệnh Phong  
 ấy chỗ rất-láo.  
 bệnh đau gao  
 bệnh đăm.  
 i, trường nhiệt.  
 i cho trúng  
 i ấy mà ra.  
 uống chừng 2, 3  
 n đơn nước xit  
 a giảm

**TRÌNH**  
 CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐẲNG TƯƠNG:  
**TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE**  
 (THUỐC GÓI CÀ-LỘP) (THUỐC ĐIỀU CÀ-LỘP)

Vị nào biết xài thuốc  
 hút đều ưa dùng thứ  
 thuốc CÀ-LỘP làm vì:  
 một là giá rẻ lắm, hai  
 là mùi ngọt.

Hàng thuốc CÀ-LỘP  
 dùng nhiều tay bác-sĩ  
 thạo nghề dọn thuốc  
 mà chọn lựa những  
 lá thuốc nhất hảo hại g  
 hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ  
 càng như vậy thì mùi  
 nó dịu ngọt, không ngạt  
 cổ, chẳng phạt tí và lại  
 làm cho miệng lưỡi  
 được THƠM-THO, IM-  
 MÁT. Bởi thuốc này  
 tinh anh và tuyền soạn  
 làm nên mới được như  
 vậy.

**THUỐC GLOBE (Cà-lốp)**  
 này, vì tánh tinh hào, thiệt  
 là một **VỊ-GIẾT-TRỪNG** quý  
 lạ, nó tảo trừ các con tễ-vi  
 trong miệng mình. Hễ dùng  
 nó thường cũng như mình  
 để phòng các bệnh hoạn vậy.



Chuyện này chư-vị ưa dùng  
 thuốc điều đều hiểu rõ từ  
 ngày **THUỐC GLOBE (Cà-  
 lốp)** tràn qua Đông-dương  
 đến nay đã hơn hai chục  
 năm dư rồi.

Hãy hỏi mà MUA ĐAU  
 ĐAU CÙNG CÓ:  
**THUỐC GÓI GLOBE**  
 (Cà-lốp)  
 và  
**THUỐC ĐIỀU GLOBE**  
 (Cà-lốp)

Phân bán thuốc rời  
 hay là thuốc vẫn thì  
 phải dùng giấy mà gói  
 bao.

Vậy nên những bao  
 ấy mà hue dạng mắc  
 tiền thì tự nhiên cái ruột  
 trong phải là thứ rẻ  
 dặng có thừa trừ cho  
 vừa cái giá.

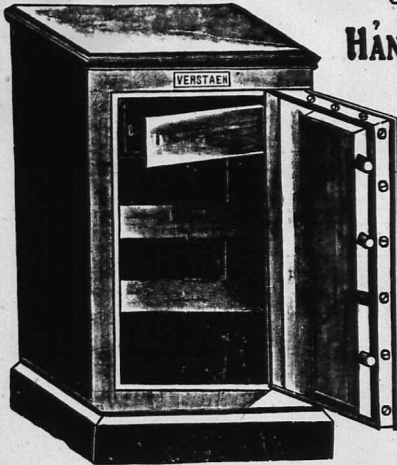
Thuốc ta đây bao rất  
 đơn sơ, chẳng tốn mấy  
 đồng, cho nên ta có thể mà  
 chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của  
 ta đây làm cho ta bán dặng  
 thuốc tốt chứ không phải  
 bán giấy hay là bán hình  
 chi.

**DENIS FRÈRES**  
**Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi**  
 ĐẠI DIỆN CẢ ĐÔNG-DƯƠNG

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

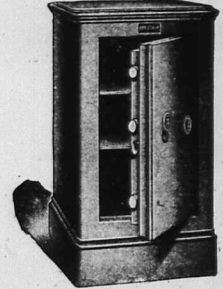
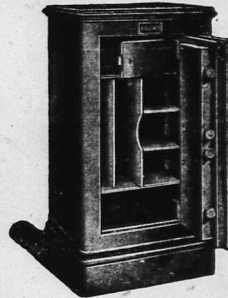




CÓ MỘT MINH HÀNG NÀY CHỜ VÀO XỨ MÀ BÁN  
**HÀNG BERTHET, CHARRIÈRE và CÔNG-TY**

ở đường Kinh-lập, môn bài số 68 - SAIGON

Tủ sắt hiệu VERSTAEN chắc chắn bền vững vô cùng, xeo cạy không xê, đập phá chẳng nổi, lửa chẳng hề làm chi tới



Dùng tủ sắt hiệu VERSTAEN này mà đựng tiền thì tôn bằng quý hữu được vững bụng chẳng hề sợ đạo tặc no cướp bóc.

Hãy đến Hàng BERTHET, CHARRIÈRE & C<sup>o</sup> mà hỏi sách kiểu và giá cả hoặc viết thư gửi đến cũng đặng



Kiểu 70

MƯỜI CÁI NGÀN BÀ

**QUINA-LAROCHE**

THUỐC RƯỢU (Ó CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna (sang, đá, xam)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nho và rượu ngọt, có trọn cốt Kinhkyna.

Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, ẩm thực bất tăn và hàn nhiệt bịnh.

**QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX**

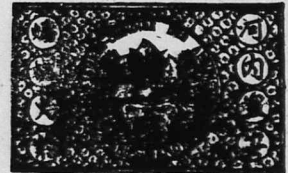
dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng những người bịnh đau lâu mới mạnh, yán yán.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN

PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques, PARIS

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tấn-sĩ nhưt hạng bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

HÃY HỎI  
**THỨ HỘP QUỆT**  
 HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT  
 HƠN CÁC THỨ  
 KHÁC + + +

Saigon — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Vu pour légalisation de la signature

Directeur-Gerant : F.-H. SCHNEIDER

Certifié par le Maire de Saigon  
 Saigon, le 11/10/1919

Saigon, le 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Signature

**HÀNG DE LA POMMERAYE**  
VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène  
(khí đá)

Có bán máy acétylène (nhốt khí  
đá) đủ thứ đèn huế-lệ, đèn thủy-  
tinh, hòng-đèn-đôi và hòng-đèn  
incandescence loa rất sáng, giầy-chi  
sang-hơi, vân vân.

Có bán carbure de calcium  
(khí đá)

Xin chú-quý-khách chờ ngại, hãy đời  
gót ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi  
thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp  
hoặc hồi âm. Nếu vị nào viết thư lên  
muốn cho tôi sai thợ giỏi đến mà tính  
việc đặt đèn trong nhà cùng định giá cả,  
thì tôi sẽ vưng theo, sai thợ đến lắp tức.

Như dành lòng giá cả như ở định làm  
thì tiền phí-lô của thợ về phân hàng chịu.  
Hàng này rất doan chanh và bán giá  
rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.



**PHOSPHATINE FALIÈRES**

LÀ BỘT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thượng-đẳng, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhứt hạng bảo-lễ-sur, Sài-gòn, trước rạp hát tây

Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-bình môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giầy xe lửa lớn

**LỜI RAO RẤT TRỌNG HỀ.** — Bột hiệu Phosphatine Falières là một món vật  
thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa  
nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho máu lớn  
xương, nó ngừa phòng hoặc nó trừ bình hạ lợi, là bình hay sanh ra trong lúc nặng hạ.

TẠI NHÀ IN  
**ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Nordom  
SAIGON

**TỰ VỊ**

LANGSA-ANNAM

**Ông TRƯƠNG-VĨNH-KÝ**  
SOẠN

IN LẠI RỒI CÓ 1250 HÌNH

Không bìá..... 6 \$ 00  
Có bìá..... 6 30  
Lưng và góc bằng da... 7 00  
Bìá mềm đẹp lưng đính  
chữ vàng..... 8 00

Người mua xin đính tên mình  
trên lưng sách đóng ký thị đăng

Tiền gửi..... 0 \$ 24

**SÁCH BÁN**

TẠI NHÀ IN CỦA

**M. SCHNEIDER**

Sách dạy nấu ăn tiếng Lang-  
sa mỗi cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 fr. 90 tới  
3 fr. 50.

Có bán giầy, mực, viết chì,  
ngòi viết, thước, gomme  
cùng các đồ dùng cho học trò  
các trường.

Ái muốn mua thì gửi thư lên  
ta sẽ gửi đến nhà thơ thì phải  
đóng bạc trước mà lãnh đồ  
(contre remboursement)

TẠI NHÀ IN  
**ÔNG F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Nordom  
SAIGON

**Lectures Françaises**

Ông CARRÈRE

SOẠN

Gồm nhiều chuyện hay  
và có ích.

Trước hết nói về nước Lang-  
sa sơ khai cho đến lúc thịnh  
trị bây giờ, sau hơn một trăm  
bài đủ các thứ chuyện khoa  
ngôn ngữ.

Giá..... 1 \$ 00

Tiền gửi..... 0 10

S

NH TÀI

Bonne

inquina

liệu là từ

gares El

nó ngon

ấy :

ề ra ve.

lin.

errier.

rời hiệu

ừ rượu

egrita.

ger.

Madère,

thứ đó

và ngoài

kin) nữa.

ON

SCHNEIDER  
SAIGON

VĨNH, chủ Langsa  
Giadinh mà thôi,  
trung bình này.

0 3 38  
0 0 2



SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG  
**G. RENOUX**

NHỰT HẠNG BẢO TẾ SỰ, NGANG RẠP HÁT LANGSA

TIỆM CŨ HOLBÉ, SANG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quận hạt

*Cuộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS*

**BẮT NHỊ GIÁ**

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng

Trừ dầy tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kĩ-nghệ, về nghề chụp ảnh, dược thảo, đồ bó rịt, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chai ly trong sở thiết-nghiệm, nay châm-chít, âu nhi khoa, thị-học và cực-chuẩn-tức-chi-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt bỏ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tề. Thiết-nghiệm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó rịt và thuốc trừ độc, chuyên-môn. **thuốc hiệu chữ R của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.**

Đồ hương-vi về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là Pháp-Á dược-phòng ngan nhà giầy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Saigon: 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ lớn: 336.

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

*Hãy viết thư mà xin sách dược-tánh-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách riêng nói giá cả đồ chụp hình.*